

NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ - THỨ
BẢY 15 JUILLET 1939,
SỐ 170 - GIÁ 0\$10,
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
30, ĐƯỜNG QUAN
THÀNH - GIẤY NỔI 874



Ở BÊN PHÁP

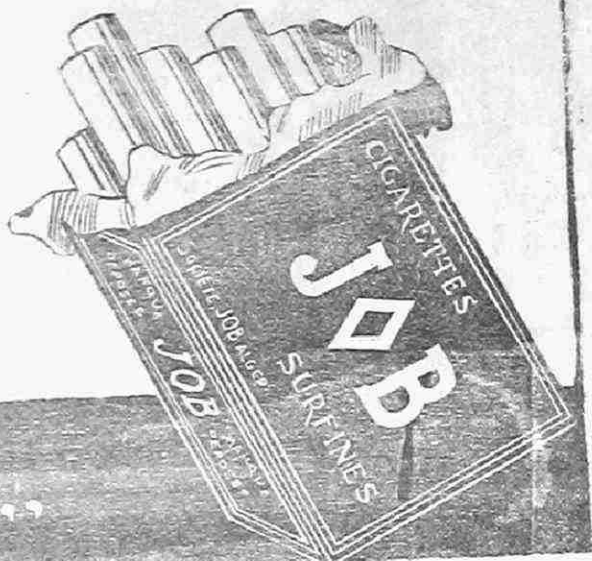
ÔNG QUỲNH bảo ÔNG NG. TIẾN LÃNG - Người Pháp họ hoan nghênh chúng mình đấy!

TRONG SỐ NÀY: « Cuộc Cách Mệnh 1789 »
của Hoàng Đạo - Hội « 14 Juillet », hai trang
 tranh vẽ của Tô Tử - Thơ vui của Tú Mỡ.

C.563



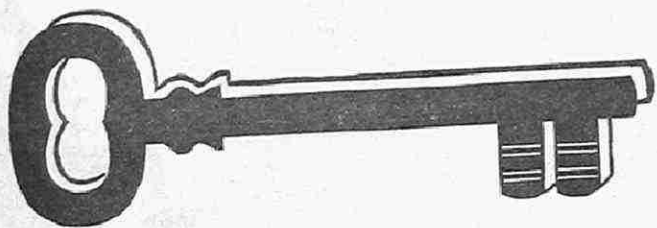
0,12
0,06



TUYÊN BUÔN TẠI XỨ "AN - ĐÈ - RI"



Biểu các ngài cái chìa này



dè mờ coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con, tình duyên, bệnh tật...

Chỉ cần gửi tên họ, tuổi, chữ ký và 9 hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanh son

86 JAMBERT - HANOI

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
 Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

- Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . . 0\$12
- Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.80
- Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . . 1.00
- Plumier laqué, couvercle chromos . . . 1.05
- Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces . . . 0\$65 — 0.48
- Compas plats nickelé réversible double usage . . . 1.18
- — — en pochette . . . 2\$35 — 2.20 & 1.55
- Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . 0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG



CUON SO

Bắc Kỳ — Trong các thứ phụ cấp quan lại được hưởng, có phụ cấp khu vực là quan trọng hơn cả. Theo bản thông kê, được xếp vào khu vực hạng nhất những huyện nghèo. Còn những nơi nhiều thóc, nhiều bạc, cố nhiên phải đặt vào hạng bét.



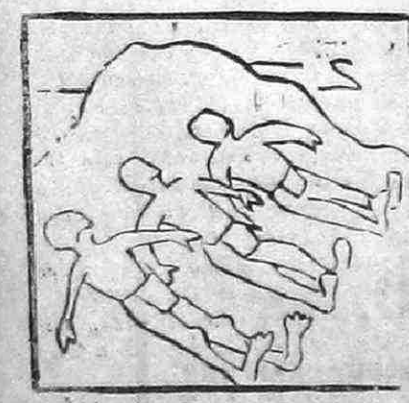
Bắc, Trung-Kỳ — Đảng Bảo Hoàng trước đã định tổ chức hôm 14 Juillet này một cuộc biểu tình phản đối không lồ gồm đủ mặt đảng viên. Được tin cuộc biểu tình phải hoãn, vì hai ông Phạm Quỳnh và Phạm lễ Bồng đi Tây. Số đảng viên, chia ba, đã vắng đứt đi mất hai phần rồi.



Hanoi — Theo tờ dự định về thứ vị các nghị viên dân biểu trong những buổi lễ chính thức, viện trưởng chánh và phó đứng sau Tổng đốc, nghị viên thường đứng sau các quan hàng tỉnh. Khi ngồi vào列席 thì xếp thế này: Mâm trên các ông Tổng đốc và quan khác cùng chánh phó viện trưởng, ngồi bàn. Mâm dưới các ông nghị viên thường giải chiếu ngồi trên mặt đất. Thằng hoặc có tên dân nào được dự, người ta sẽ đào một cái hố sâu, đặt mâm tiệc trong lòng hố để cho tên dân ấy ngồi.



Thái bình — Dân An Định bị phó Đoan Durand tịch thu giấy sản xuất thuốc lá, kéo nhau đến kêu chung quanh xe ô tô của ông ta làm xe không đi được. Durand đánh một người bị thương ngã lăn ra đây. Một người khác nhòm vào xe, Durand đánh người đó ngã lăn ra đây. Một người khác nữa đi chợ về, Durand đánh người đó ngã lăn ra đây.



Thanh Hóa — Không muốn cố đạo Tân chiếm một quả đồi của mình, dân làng Cẩm-bào phản đối. Một cuộc xung đột. Ba người dân bị bắn chết.

của **TÔ TỬ**

Người

Có đầu

SANG năm những ông dân biểu lên Hanoi bầu nghị trường hẳn là buồn tình. Vì các ông sẽ không được đưa xuống hầm cả đêm dưới xóm chị em nữa. Kể từ tháng năm năm 1940 nghị định mới về nghề có đầu và gái nhảy đã bắt đầu thi hành rồi.

Nghị định ấy ra rất hợp thời. Vì muốn định nghĩa rõ lại mấy tiếng có đầu, gái nhảy. Bấy lâu nay, những tiếng ấy có nhiều nghĩa lạ lắm; đối với bạn làng chơi đàn ông, thì họ thường là những bông hoa biết nói, có thể ngửi hết hương, có thể chơi cho tàn cánh, cho rữa nhụy; đối với các bà hay ghen, thì họ cho là những con yêu tinh xuống trần quyến rũ chồng người; đối với mẹ chủ, mẹ chum, thì họ là những cây tiền; còn đối với chính họ, thì họ là những người tạm sống đầy đọa, chịu bóc lột một cách quá kiên nhẫn.

Bây giờ, theo nghị định kia, có đầu chỉ còn là có đầu, nghĩa là những người hát cho người ta nghe, gái nhảy chỉ là gái nhảy, có thể thôi. Họ chỉ còn là những người thợ hát, nhảy, thật là buồn cho khách làng chơi và cho mấy mẹ chum. Họ sẽ được bệnh vực hơn trước; lúc vào làm sẽ có giấy giao kèo trước mặt viên chức nhà nước, vì thành-định thì phải có cha mẹ cho phép, sẽ có sổ thợ, có lương tháng, còn ăn, ở và thuốc thang chủ phải chịu; chủ không thể cho vay một số tiền quá hai số tiền lương một tháng và không thể thu làm của mình những số tiền khách cho hay biểu có đầu, gái nhảy; đàn ông, con trai không thể ở trong các nhà có đầu, còn sự mai dâm thì cấm hẳn.

Nghị định này ít ra cũng có một lợi ích, là làm cho chủ không thể bóc lột có đầu, gái nhảy một cách dễ dàng như trước, là vì không thấy nhà chủ bắt con em ký nhậu những món nợ không lồ, họ không được dùng mà họ trả không bao giờ hết. Còn giữ có đầu và gái nhảy, được trong sạch như tuyết trắng, thì cái ấy nghe chừng hơi khó. Ở trong một xã hội đàn ông còn có tiền nhiều để mua dâm và còn có con gái nghèo cực, thì sự mai dâm còn có.

Mũ cánh chuồn

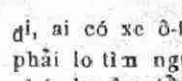
THEO báo Đời Nay, ông huyện Yên Yên vừa mới thừa lệnh ông tổng đốc Nam-định làm được một việc ích quốc lợi dân đáng làm gương sáng cho hết thấy mũ cánh chuồn. Ông ta đã gửi cho dân trong hạt ông trọng nhiệm một tờ thông sức tối quan trọng. Sức rằng:

« Thừa quan Tổng-đốc sức rằng: quan Trung-lá chương-bình ở Nam-định có cái ô-tô V. 8 serie 40 mới đi được 28.000 km giá 1500p. Nay ngài sắp về bên mẫu quốc nên muốn bán lại xe đó. Vớ ý bán chiếc khân-sức cho các thầy phú-hộ biết và nên mua đi, hạn trong 3 ngày phải trình bản-chức để bản-chức còn phúc dâm, không được chậm trễ, để phải đục thêm phần.

« Khân sức
« Le Tri-huyện ở Yên-yên

Ấy đấy, các thầy dân đã nghe rõ chưa, còn đợi gì mà không đem tiền lên: đã làm đẹp được lòng « cha dân » lại có cái diêm phúc ngồi ô-tô của một quan trung úy.

Còn hai mũ cánh chuồn-lớn, nhỏ, sau khi làm xong đại kỳ công này, hẳn là trong lòng thư thái, như đã cứu sống được dân đời cả ba Yên-yên. Và từ nay trở đi, ai có xe ô-tô muốn bán lại khỏi phải lo tìm người mua: cứ việc giao phó cho ông tổng đốc Nam-định và ông huyện Yên-yên là xong. Thực cũng là một điều hay, nếu các hãng ô-tô không chết về sự cạnh tranh bất ngờ ấy.



Một xứ bóng lai

Đó là Trung kỳ, nếu lời nói của báo Sĩ Sĩ là đúng: dân ở đây, là chúa tể.

Có lẽ vì thế nên ở đây dân được bệnh vực một cách sốt sắng. Đây một vài thí dụ.

Theo báo Tiếng dân, dân làng Lộc an, tỉnh Quảng bình, kiện lý trưởng về những tịch thu tiền tư ích bỏ túi gian lận tiền thuế, phủ thu, tự tiện bán ruộng công, thì lập tức dân được bệnh vực ngay: người đầu đơn được quan gọi lên bảo cho hay rằng lý trưởng đã tố cáo rằng hợp thành niên để bàn luận chính trị và mắng cho một hồi. Còn dân làng Xuân-lai làm về chỉ trích cường hào thu tiền của dân bỏ túi thì lập tức dân được bệnh vực ngay: hai người dân bị bắt giam hai ba ngày vì trong nhà, quan đến khám thấy một lọ mực và một quyển sách.

Đấy những « chúa tể » ở Trung kỳ sung sướng như thế. Cho nên dân gian ca tụng cái chế độ đẹp đẽ trong ấy bằng câu ca dao:

Đường vô xứ Huế quanh quanh,
Non xanh nước biếc như tranh họa đồ.
Ai vô xứ Huế thì vô,
Dưới chân Bang Bạch tha hồ tự do.

Văn chương

BẢO Nước Nam nói chuyện Văn chương.

Các bạn đừng cười: thực thế đấy. Ông Bất-tử, biên tập báo ấy, sau khi gõ vào cửa lòng vị chủ bút kiêm chủ nhiệm Lương ngọc Hiến, đã hạ tứ ném châu gieo vàng và cho ta biết ý-kiến của ông về giải thưởng Tự Lực văn Đoàn.

Theo ông ấy, thì Tự Lực Văn Đoàn treo giải thưởng ấy là một lối làm giàu. Mỗi năm bỏ ra một trăm bạc, mười năm một ngàn, theo ông Bất tử, ấy thế là vào đoàn Tự Lực giàu thêm một ngàn rồi đấy. Cái thông minh của nhà làm báo ấy như thế kể cũng bất tử thật.

Rồi nhà làm báo bất tử ấy lo họ, lo họ rằng năm nay không có ai đáng giải thưởng Tự lực cả, thành ra giải thưởng ấy sẽ để thừa sang năm, rồi sang năm nữa, rồi mãi mãi... nghĩa là không bao giờ Tự lực văn đoàn phải bỏ tiền ra.

Và việc

Nhưng ông quên mất rằng trong Ngày Nay số 166, Tự lực văn đoàn đã tuyên bố: « b) giải thưởng 1939 tặng cho tác phẩm hay nhất trong những tác phẩm dự thi bất cứ về loại văn nào; tiểu thuyết, thơ, kịch, phóng sự... » Đó là một điều lệ khác với năm năm 1939, Văn Đoàn Tự lực không tặng giải thưởng cho một tác phẩm đang giết giải như mọi năm, mà tác phẩm nào hay hơn hết trong những tác phẩm dự thi.

Câu ấy rõ ràng lắm, chẳng biết ông Bít-tu có hiểu tiếng anozam không mà ông lo sợ rằng năm nay có lẽ Tự lực văn đoàn không mất 200p. ? Hay là ông cho rằng trong các tác phẩm dự thi không có tác phẩm nào hay nhất? Nếu thế, thì ông có một khối óc thông minh hay hơn như văn của báo Nước Nam.



Nam bỏ ra hai chục bạc để treo một giải thưởng văn chương.

Sau tin sau cùng — Ông chủ nhiệm Lương Ngọc Hiền đã phúc đáp cho ông chủ bút báo Nước Nam biết rằng ông sẵn lòng bỏ ra năm chai rượu để làm giải thưởng văn chương.

Thật là một điểm phúc cho các văn tài nước Nam!

Dân chủ hay Quân chủ

TRONG một bài nói về đức Bồ Đại, một hoàng đế tân thời, báo Xứ

sở của chàng Phạm Kim Khánh, có đủ đồng một cách rất êm đẹp đến tiếng dân chủ.

Sau khi nhắc đến câu thầy Mạnh « Quân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh », báo ấy nói rằng: « Dân có quyền thống trị trong nước quân chủ an nam và đức vua chỉ là vua vì nhận « thiên mệnh » mà thôi. Vua làm trọn thiên trách



của mình khi đã giữ cho trong nước được thịnh. Chính là để giữ sự thịnh vượng ấy mà đức vua trở nên « cha mẹ dân, cai trị trăm họ để làm ích cho hết thảy mọi người ».

Ấy thế là theo báo Xứ sở, nước quân chủ Annam là một nước dân chủ. Nhưng nếu dân là chúa, thì quyền của vua phải ở dân mà ra. Đàng này, quyền của vua báo Xứ sở lại nhất định bắt ở Trời mà ra, thế thì dân còn làm chủ sao được. Sự trái ngược của thuyết thiên mệnh với thuyết dân chủ, báo Xứ sở muốn bỏ quên vào bị, định làm một món hồ lừa, một món tạp pí lù chơi.

Nhưng nước Nam không phải là một hiệu cao lâu.

Cải chính. — Trong số trước bài nói về nhà ngoại giao Văn Búa có câu: « Ông tổng thống Bonret nên mời ông Bùi Xuân Học và công ty sang Pháp làm cố vấn đi thôi » Nhưng ông Bùi Xuân Học và công ty viện lẽ rằng ông Bonret làm tổng thống nếu không chịu đi, nhất định đợi ông tổng trưởng bộ ngoại giao Lebron mời sang kia.

Hoàng-Đạo

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Tình hình Âu châu. — Tình hình Dautzig đã tạm yên, nhưng chính phủ Dautzig vẫn tăng binh bị.

Hiệp ước Anh-Pháp-Nga vẫn chưa lập xong vì Nga muốn đổi hiệp ước tay ba thành hiệp ước tay năm, thêm Ba và Thổ, và yêu cầu phải hành động khi nền chính trị các nước bị thay đổi vì sức mạnh bên ngoài, nhưng Anh Pháp không nghe, cho thế can thiệp vào việc riêng của nước ngoài.

Anh đang lòng cho các nước đồng minh ở Đông Âu (Ba Lan, Lỗ, Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ, vạy từ 18 đến 27 nghìn triệu quan bằng chiến cụ và vật liệu để tăng binh bị.

Tin sau cùng. — 4000 quân chiến đấu Đức vạy từ phía đông Phổ kéo vào đông ở Dautzig.

Tình hình Á châu. — Một việc lôi thôi giữa người Pháp và người Nhật vạy xảy ra trong tổ giới Pháp ở Hán khẩu vì các nhà đương cục Pháp không chịu cho một đám rước đi qua sông về dịp kỷ niệm chiến tranh Trung Nhật năm thứ 2; thủy quân Pháp đã đổ bộ ở Hán khẩu và đặt cả súng liên thanh. Nhật đòi Pháp phải xin lỗi nếu không sẽ phong tỏa tổ giới.

Việc điều đình Anh-Nhật về việc lờ;

thời xảy ra ở Thiên Tân vẫn chưa bắt đầu. — Phong trào bài Anh lan khắp Nhật Bản và Trung Hoa. — Tướng giới Thạch hồ hào dân Nhật hợp lực với Tàu đánh đổ phái quân phiệt Nhật.

Đề sung vào quỹ phòng thủ Đông-dương, Chính phủ đặt thêm mấy thứ thuế dưới đây, kể từ 1er Juillet 1939: Các vé xe lửa, xe điện, tàu thủy tăng 5%.

Các tàu thủy, thuyền mảnh, sà-lan phải phải trả thêm 0p.70 một tấn. Các xe ô-tô hàng ngày chở khách và chở hàng phải trả thêm 0p.0002 một cây số cho mỗi hành khách hay mỗi tấn hàng.

(Xem tiếp trang 20)

Sổ quyền giúp bà Tân Đả

Một nhân viên thư ký giấy	
thép Hai-phong	1d.00
Sổ cũ	63d.00
Cộng	63d.00

Đến 25 Juillet chúng tôi sẽ khóa sổ quyền này. Vạy các bạn nào có lòng tốt nên mau mau gửi về trước kỳ hạn ấy.

SẮP CÓ BẢN

PHÂN THÔNG VÀNG

của XUÂN-DIỆU

Sách dày trên 200 trang. Bìa in màu

Gia 0\$40

CÂU CHUYỆN hàng tuần

T lần nay mần quốc nghe chừng đã bắt đầu lưu ý đến thuộc địa, nhất là đến Đông dương. Lưu ý đến việc phóng thủ thuộc địa, đã cố nhiên, vì mỗi thuộc địa thì thiết hại cho mần quốc trước nhất. Nhưng lưu ý đến cả dân thuộc địa nữa, lưu ý một cách ân gièm, cảm động.

Vì vừa rồi ông G. Mandel tổng trưởng thuộc địa có tuyên bố:

« Trước sự hy sinh về quốc phòng, dân Đông dương phải được hưởng quyền lợi mới, phải có một chế độ tự do hơn... »

Tôi thường nghe thấy người ta ca tụng ông Mandel, nói ông tuy không ở đảng xã hội như ông Moutet mà đã giúp thuộc địa được nhiều hơn ông Moutet. Đều ấy về cũng không lạ. Ông Moutet trong nội các Blam làm việc gì cũng phải rặt rệ, cần nhắc, vì sự các phái nghịch rất mạnh vịn vào việc làm của ông để đánh đổ nội các. Mà số đông dân Pháp chẳng ưa gì chánh sách giải phóng đối với dân thuộc địa. Còn ông Mandel không phải là đảng viên xã hội, không chủ trương chánh

sách giải phóng thuộc địa. Những việc làm có tính cách khoan hồng của ông, dân Pháp chỉ cho là vì chính trị, vì khôn khéo để lấy lòng dân thuộc địa.

Phương ngôn ta có câu: « Chiều người lấy của... »

Đấy không hẳn là lấy của.

Nhưng chắc chắn là lấy lòng ghen.

Vạy ông Mandel đã lấy lòng ghen của chúng ta.

Và chúng ta cứ tin chắc rằng ông đã không nhối sợ chúng ta, ông đã không phỉnh phờ nào chúng ta như ông loãn quyền Albert Sarraut ngày xưa. Khiến chúng ta mần trăm bó đuốc mà chỉ được nghe thấy tiếng ếch kêu.

Lần này, không phải lời nói ngọt ngào của sự hứa hẹn nữa. Lần này, là lời nói đồng đặc của bốn phận: « Dân Đông Dương phải được hưởng những quyền lợi mới, phải có một chế độ tự do hơn... »

Những lời nói của bốn phận thành thực làm vạy.

Bây giờ chỉ cần biết: những quyền lợi mới ấy là những quyền lợi gì? Chế độ tự do ấy tính chất nó ra sao.

Nếu những quyền lợi ấy là những quyền lợi của dân tự do, nếu chế độ tự do ấy là chế độ tự do của dân tự do, thì còn phải bàn bạc gì nữa.

Chỉ sự có tiếng được hưởng quyền lợi mà sự thực thì còn bị quyền lợi nào lại mất nổi; có tiếng được tự do hơn, mà sự thực thì tự do lại sẽ bị thất thất hơn.

Là vì thế này.

Là vì dân Annam chúng tôi mong manh nghe có tin đồn rằng: Nước Pháp muốn theo đúng hòa ước 1884 mà trả lại quyền cai trị cho vua Annam.

Quyền cai trị ấy có thể cho là « quyền lợi »

Và chế độ mới ấy có thể cho là « chế độ tự do hơn ».

Còn về phần dân Annam chúng tôi thì những quyền lợi ấy chúng tôi sẽ chẳng được hưởng chút sía, và chế độ tự do ấy sẽ trở chân trở tay chúng tôi, sẽ thất cổ chúng tôi.

Ấy là chúng tôi lo xa và đoán phỏng thế thôi. Và chúng tôi mong rằng đã lo hão và đã đoán sai. Dầu sao vẫn có một điều mà chúng tôi phải ngờ vực. Là chúng tôi thấy cùng một đạo Đức Bồ Đại, ông Phạm Quỳnh và ông Phạm lê Bồng cùng có mặt ở bên Pháp và giữa lúc ông Mandel tuyên bố câu trên kia.

Đức Bồ Đại là vua Nam triều, ông Phạm Quỳnh là thủ tướng Nam triều, ông Phạm lê Bồng là nghị trưởng viện dân biểu.

Ông Mandel có thể thành thực tin

rằng: một nước có một nghị viện bảo hoàng (vì do số đã bầu một ông bảo hoàng lên chức nghị trưởng) có ông vua và ông thủ tướng biết tha thiết đòi lại tự do, thì nền quân chủ nước ấy còn vững, và chế độ quân chủ sẽ thích hợp cho nước ấy hơn cả các chế độ khác.

Nhưng nếu ông Mandel hiểu rằng nước Annam chúng tôi có nghị viện cũng như không có gì ráo, — hơn thế, không bằng không có gì ráo. Vì một nghị viện mà một phần ba nghị viên là người chính phủ cử ra thì còn gọi là nghị viện dân biểu sao được? Trong nghị viện ấy chính phủ muốn ai làm nghị trưởng mà không được? Chỉ việc bắt loãn thể bọn nghị viên của mình bỏ phiếu cho người mình lựa chọn.

Ấy là chưa kể sức mạnh của tiền tài.

Vạy thì không thể vịn vào ông nghị trưởng bảo hoàng mà kết luận rằng dân Annam gần chế độ quân chủ được.

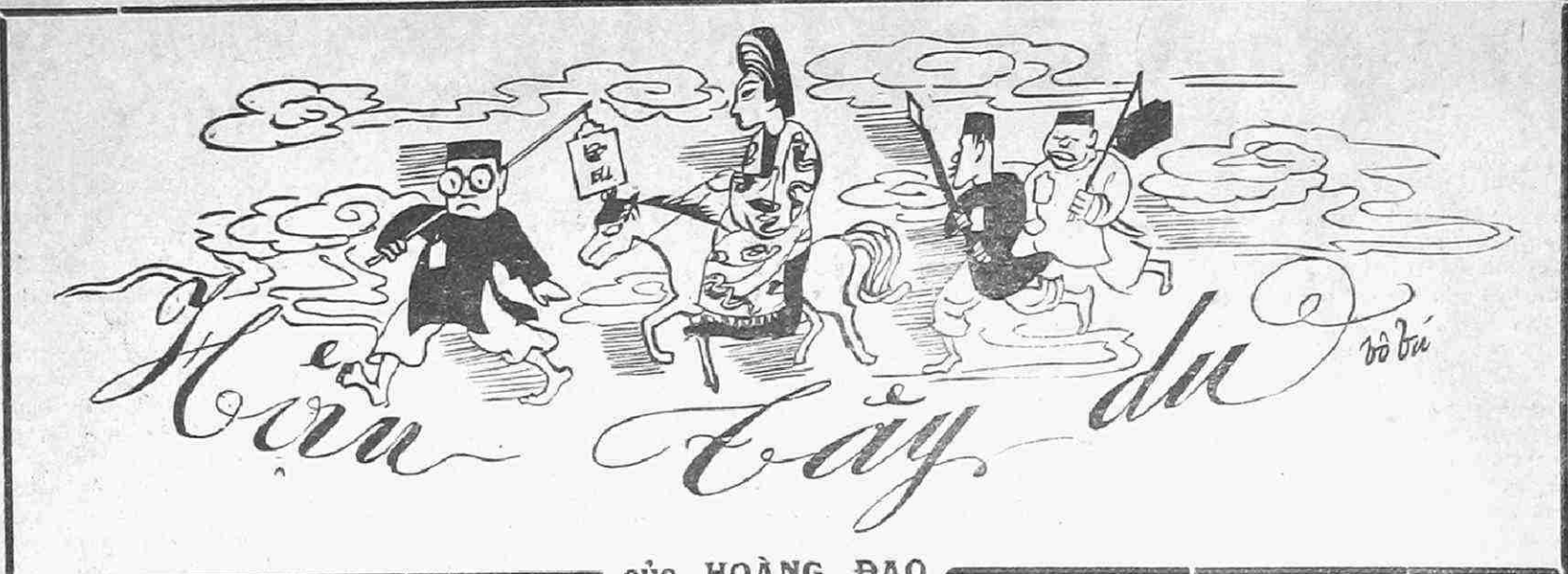
Trái lại thế. Ở xã này, cái gì bữa là quá là cái tầm thường không đáng kể. Chỉ những cái tầm kin không hiện ra được mới là những cái mà dân chúng tôi tha thiết chuộng ghen.

Bốn phận của ông tổng trưởng thuộc địa là tìm ra những cái tầm kin ấy.

Nếu ông không muốn mất công tìm, thì chúng tôi xin can đảm mách ông: Đó là TỰ DO và CƠM ÁO.

Đó là: quyền lợi của dân, chứ không phải của vua, của quan và của ông Phạm lê Bồng giả vờ bảo hoàng và giả vờ nghị trưởng.

KHAI-HƯNG



của HOÀNG ĐẠO

Thay lời tựa

CÓ người hỏi : tại làm sao lại có chuyện Hưu Tây Du này ? Xin trả lời rằng :
 Ngày xưa, Tề thiên Đại thánh cùng hai sư đệ phò Đường-huyền-Trang đi lấy Kinh, trải qua bao nhiêu sự hiểm trở gian nan mới thành công quả. Người đời nhán đó mới đặt nên chuyện Tây Du, kỳ kỳ quái quái.
 Ngày nay, Phạm Quỳnh tiên sinh, tay phép thần thông không được bằng Đại - Thánh, nào được thiên đình, ăn trộm được tiên đan, nhưng cũng có lắm điều sở đắc, cũng đã có phép hồ được quốc tiên quốc tủy, cũng đã từng nháy vô Hoàng Cung, đội mũ đi hia, và kẻ về mặt mũi hình dong thì còn xinh đẹp hơn Tôn ngộ Không nhiều.
 Thế cho nên, Phạm tiên sinh phò Hoàng Hậu vượt biển như Tây, khó nhọc vất vả ra sao, mắt thấy tai nghe những gì, mơ ước nghĩ ngợi thế nào, chắc là còn kỳ kỳ quái quái gấp trăm gấp nghìn những sự kỳ quái trong chuyện Tây Du.
 Nhân đó, mới dặt ra chuyện Hưu Tây Du này vậy.

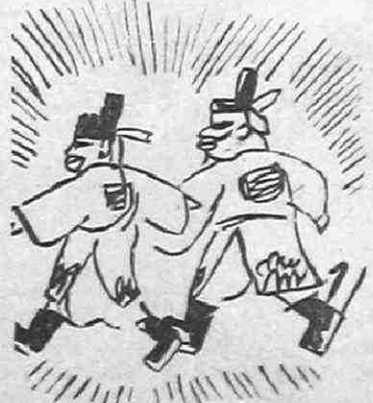
bồng biết cấp sách, biết lập viết, tập học, và vì thế nổi tiếng là thần đồng trong bọn trẻ con.
 Thời gian thấm thoắt, cậu thần đồng không mấy chốc đã lớn khôn, thân thể nở nang, tâm trí mở rộng.



nhưng không biết tự dưng hai con mắt ngày ngày kếm về tinh thần. Bỗng một hôm, cậu nhìn thấy trong một căn hàng kia một vật gì tựa tựa như cặp mắt trong và tròn, vội vàng vào mua. Ướm thử vào mắt, thấy mắt trở nên tinh tường lạ lùng, cậu mừng rỡ hoa chân múa tay, chấp tay vái hổ phương trời mà rằng : « Thật là trời tựa ta ». Cặp mắt ấy sinh ra hai đạo kim quang chiếu lên Đâu phủ làm kinh động đức Ngọc hoàng. Ngọc hoàng ra ngự Kim Khuyết, thấy có ánh sáng dưới hạ giới chiếu lên, bèn sai Thiên lý Nhơn và Thuận phong Nhị ra mở thiên môn dòm xuống. Một lát, hai tướng về tâu rằng : chỗ tia sáng ấy là do cặp mắt một kỳ nhân ở nước Nam thuộc Nam-chiều-hộ-châu chiếu lên. Ngọc hoàng phán rằng cặp mắt ấy là cặp kính trâm, một vật dưới hạ giới làm bằng thủy tinh không lấy gì làm lạ. Đoạn, Ngài bái châu.
 Nói về kỳ nhân từ ngày được cặp kính coi như một bảo bối hộ thân và từ đó sinh ra chí tu thân, đem

bảo bối kia ra luyện sớm tối. Chẳng bao lâu, bốn con mắt nhìn vào thiên kinh vạn quyển, nào sách của các bậc danh nhân bên Tây - ngưu-hạ-châu, nào sách của Trung-hoa cổ nhân, kỳ-nhan đều nhập tâm. Ngày kỳ nhân thành tài là ngày kỳ-nhan đỗ bằng Thành chuog, thời ấy gọi là bằng tân-học cử nhân, và bỏ vào chức thư ký trường Viễn đông. Lúc đó, người ta nhận ra kỳ nhân đã xuất tướng tinh, thân cao dong dong, mặt trắng và tròn như vành nguyệt, lưng rộng và gù như lưng gấu, tiếng nói oang oang. Chân dận đôi giày da bóng, thân khoác chiếc áo đoan đen loáng, đầu chít cái khăn nhiều chữog chạc, trông ra có vẻ tiên phong đạo cốt lạ thường.
 Kỳ nhân từ này đại đấng khoa, lấy vợ đẻ con, chi bình sinh đã thỏa được ít nhiều nên có vẻ vui suag sướng. Nhưng một hôm, kỳ nhân được mục kích một cảnh tượng lộng lẫy, khiến kỳ nhân hồi hồi cảm hứng. Kỳ nhân được trông thấy trong một kỳ đại hội mấy kỳ đại thần, đầu đội mũ cánh chuồn, chân đi giày ủng, mình mặc áo chào lộng lẫy, lưng la lưng la, kỳ nhân ngáy người ra nhìn không chớp mắt. Trông người lại ngắm đến ta, kỳ-nhan cảm thấy từ

Từ đó, kỳ nhân dốc lòng đi tìm thầy học đạo. Một ngày kia, kỳ nhân đương đứng đình ở đất Thăng Long, bỗng có ngọn gió hây hây từ phương nam thổi đến. Kỳ nhân đánh hơi người thấy mùi lạ, bèn theo dõi ngọn gió đi về phía hàng Đa. Thì bỗng tự nhiên hiện ra một tòa nhà đột ngột ở giữa phố như một ngọn cờ phong ở giữa đám quần sơn vạn học Kỳ nhân chẳng sợ gì hùm beo, nhanh nhẹn bước vào trong. Đang ngắm phong cảnh, bỗng vẳng nghe trong phòng tối như cái động có tiếng rì rầm, kỳ nhân bèn luôn lúi đi vào lắng tai nghe té ra tiếng hát. Hát rằng :
 Ngày ngày trông ngọn gió Nam,
 Đưa hương quỳnh đến để làm phép tiên
 Du hồn Nam quốc liên miền
 Rồi ra chân trắng mọc lên cánh chầu.
 Phạm kỳ nhân nghe đoạn mừng rỡ mà rằng : thần tiên ở chốn này rồi. Liền vội vã đẩy cửa vào, và nơi ngạc nhiên khi thấy một người mắt xanh như mắt mèo, ở giữa cấm có một cái rãnh chạy thẳng từ trên mồm xuống, đương ngồi mỉm một nụ cười bí mật.
 Kỳ nhân bèn lại gần nói rằng :
 - Thưa lão thần tiên, đệ tử xin bái kiến.
 Người mắt xanh vội vàng đứng dậy đáp lễ mà rằng :
 - Ông nhầm rồi, tôi có phải là thần-tiên đâu.
 Kỳ nhân khần khẩn thưa rằng :
 - Đệ tử quả không nhầm. Cầu hát vừa rồi của sư phụ, đệ tử thấy vang lên những ý tưởng tiên tri, quả là một câu hát của một vị tiên. Đám xin sư phụ đủ lòng thương mà thấu nsp, đệ tử sẽ hết lòng phụng sự.
 (Còn nữa)
 Hoàng-Đạo



Ngân phiếu gửi cho :
 Monsieur le Directeur
 du Journal NGÀY NAY
 80, Av. Grand Bondha - Hanoi
 Đứng đề tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trị sự như thường để xảy ra.

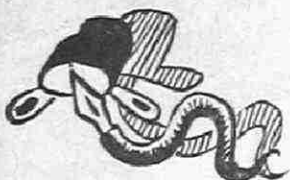
TIN VẠN... VẠN của LÊTA



Đất sét để thổi vào ống đũa, vót que để nạp vào những thanh nứa căng giây gai, một bọn t-ê bảo

đó là đàn sùng cung tên. Bọn trẻ tiến lên. Chúng đi đánh trận.

Bức Tranh hoạt họa của Tú Mỡ



Văn sĩ Trần Văn Tùng

Người Nam Việt, viết văn tày,
Có nhà văn-sĩ mới dấy ra đời;
Ông Tùng, tuổi ngoại đôi mươi,
Mặt thời chuẩn choắt, da thời mèt me

Người thời thập bẻ, le le,
Dáng người khảm nôm, xan xoe,
Nực cười!

Thế mà ông có thiên tài,
Như ngài Tiên-Lãng, con người chỉ to...

Ông ta thường nói bô bô,
Sống trên đời chỉ mơ hồ làm quan!

Làm quan lối tắt, đường ngang,
Cũng như ngài Lãng, về vang chữ gì!

Lên đường sĩ hoạn mò đi,
Ông len, ông lỏi, may thì nên công

Săn tài trời phú cho ông,
Ông ca, ông hát như giọng chim khôn.

Nghe ông rêu rả, vèo von,
Người ta biết tiếng chugên môn nhà nghề.

Người cho sang đất Ba-lê,
Đi vài ba tháng về... hát hay.
Phen này vác bút đi Tây,
Tha hồ nặn trung... tâu bay tâu bô.

Chỉ cần khéo léo, phỉnh phờ,
Khi về may nói cơ đồ cũng nên!

Tú Mỡ

Chúng tôi kèn mồm rú nhau đến bản thứ tên đạn đó vào một cái nhà gác. Hàng hải lắm. Hùng dũng lắm.

Người ở trong nhà không ai biết gì. Hay là biết, nhưng người ta để mặc cho chúng nó nghịch.

Bọn trẻ bện rộn như thế một lúc rồi, đạo mạo chúng kéo nhau về reo:

— Đại thắng! Ta hạ được kẻ thù rồi! Nó thua rồi!

Và bản nhau đánh những trận sau.

... Một cách rất quan trọng.

Một bọn « viết báo » gần đây cũng giống như thế.

Họ công kích.

Họ dùng những thứ khí giới bằng nứa và bằng đất. Và, nhiều khi bằng cả đất bùn.

Rồi họ đi phá hoại những lớp nhà vững chãi.

Rồi trở về kêu đại thắng.

Trong lúc người trong lớp nhà không để ý gì đến họ.

Và trong lúc người ngoài phố bặt cười.

Đây không phải là tin vắn... vắn. Đây là tin tức minh.

Chúng tôi vừa nói chuyện đến những đồng hào mới: Những đồng hào bạc của Đông-Dương?

Không! Nói thế cho đỡ thẹn.

Những hào bạc ấy chẳng có bạc một ly nào cả. Đó là những đồng tiền không danh và không tiếng. Người ta cầm lấy nó một cách ngượng ngai và khi tiêu, người ta tưởng chừng sẽ mua được những hóa phẩm giả vờ.

Một cách định nghĩa xứng đáng: Hào Đông Dương..

— Những tiền cảm cho người điếc.

Diễn thuyết.

Đạo họ ông Tchy làm một việc mà người ta gọi là diễn thuyết, ở hội quán hội Tri Tri.

Đó là những lời mở đầu cho cuộc tuyên bố giải thưởng dịch thơ.

Ông Tchy nhân cơ hội đó nói



LY TOÉT — Nhân lúc vô ý ta đổ nước tây-uế vào đầu quan ôn cho tuỵet giống thổ tả.

đến phép dịch thơ và đến thơ.

Ông nói rất lâu, rất nhiều, chú ý đề phỏ những điều suy nghĩ và học biết của ông! Những điều mới lạ, đối với ông, mới lạ và quan trọng.

Một người phàn nàn:

— Giá ông ấy đừng diễn thuyết! Và nói tiếp:

— Như thế tôi còn tưởng ông ấy thông minh.

Diễn thuyết (tiếp theo).

Một hồi chiêm. Hai hồi trống.

Thanh la, tù và. Giọng hò hét và ngân nga..

Nhị và kèn bầu đưa đây.

« Thưa các ngài?

« Một nẩy nở của một tinh hoa do thời gian kết tạo bao giờ cũng có những nguyên nhân trọng yếu mà nhà giải phẫu văn học cận đại có bốn phần phải phát huy. Thời thượng có liên lạc mật thiết với thiên năng và những yếu tố của tài hoa có những tính cách độc đoán.

Đây tôi xin cắt nghĩa. Một ngắm nghĩ, một buồn bã, một giận dữ hay là một làm ụng đều là nguồn cảm hứng của một thi phẩm, một nhạc phẩm, một... vắn vắn.»

Rồi lại một hồi chiêm trống và những tiếng loa.

Tôi đổ anh biết điều giả là ai?

— Anh thua rồi. Ông Trương Từ.

Đó mới là một thí dụ nghịch ngợm.

Ông Trương Từ có diễn thuyết hôm nọ thực. Nhưng tôi không được đi nghe. Tôi tiếc cho đến mãi bây giờ. Trò vui bao giờ cũng khó gặp. Nhưng cứ gì phải nghe Trương quân diễn?

Tương tượng cũng không khác sự thực lắm.

Chúng hạn... ta nghĩ đến những tiếng kêu inh ỏi trong một lớp hát tuồng.

Lêta

Thuốc đánh răng « ANH BẠC »

Cần nhiều hàng bán lẻ khắp Đông-pháp

L'Eclat d'argent blanchit les dents

Pharmacie du BON SECOURS 52, Bd Đông-Khánh HANOI

Áo tắm bẻ

Hiệu dệt

PHUC-LAI

81, PHỐ HUẾ, HANOI — Tel. 974

hiện đang trưng bày nhiều kiểu áo tắm mới lạ. Trước khi đi nghỉ mát, xin mời các bà, các cô lựa chọn kiểu áo để so sánh với các hàng khác.

Đ E P

TIỂU THUYẾT của KHAI HƯNG



II

TRONG làn không khí oi nồng buổi trưa, Ngọc vừa chộp mắt thì tiếng bát bô bô của Nam ở công đánh thức chàng dậy. Loan đã từ trong nhà chạy ra, chào:

— Anh Nam! Chúng tôi đang đợi anh.

Nam cười hỏi:

— Nghĩa là anh chị đợi cơm, phải không?

— Chính thế.

Đó là câu trả lời của Ngọc. Và Ngọc tiếp luôn:

— Nam sao thế?

Nam làm bộ nghiêm trang hỏi lại:

— Ngọc sao thế?

— Tôi hỏi anh câu ấy.

— Vì anh hỏi tôi câu ấy nên tôi mới hỏi lại anh câu ấy, nghĩa là: anh sao thế mà lại đi hỏi tôi sao thế?

Loan cười ngắt:

— Chuyện hai người lần thân qua! Thôi mời anh Nam đi rửa mặt rồi xơi cơm.

Ngọc ngơ ngác nhìn quanh:

— Nhưng đá với khung để đâu? Chưa mang vào?

— Để cả ở Hà nội, nghĩa là ở Yên Phụ.

— Không mang đi?

— Mang đi làm gì. Đã bảo đi nghỉ mát là đi nghỉ mát. Tất cả hành lý chỉ có cái va li quần áo này.

Trong bữa cơm, Nam rất vui vẻ và ăn ngon lành. Chàng thuật chuyện đi xe hóa. Buổi sáng chàng ra ga suýt nữa xe. Và chàng cũng mong nhờ để đánh điện tíc cho bạn nói không vào được. Vì lúc sửa soạn ra đi, chàng thấy chán nản lạ lùng, phải hết sức cẩn đảm mới rửa được cái mặt, chải được cái đầu. May mà va li quần áo, dây tíc lại đã xếp xong từ tối hôm trước. Không thì cũng đến đành ở lại nhà. Tối phóng phát vé hạng tư, một

người ăn mặc như bồi nhà tây chạy ra lo lắng hỏi chàng: «Thầy đi Nam phải không?» Chàng đáp: «Tôi đi Thanh hóa» — «Thế thì chỉ còn ba phút nữa tàu chạy, thầy đưa tiền tôi lấy vé cho nào, một đồng mười lăm xu.» Nam cảm động vì lòng tốt của người kia, và quên hẳn rằng mình đương do dự không biết nên đi hay nên ở lại. Hấp tấp chàng mở ví lấy đồng hai đưa cho người ấy, và chờ mấy phút sau nhận được cái vé với bảy hào rưỡi. Chàng tính nhẩm và hỏi: «Vé một đồng hai hào rưỡi?» «Không, có một đồng một hào rưỡi thôi, nhưng công tôi một hào.» Kể đến đó, Nam phá lên cười. Ngọc và Loan cũng cười theo. Loan hỏi:

— Lúc bấy giờ hẳn anh phải ngả ngửa người ra?

Ngọc tiếp luôn:

— Và hết cảm động.

Nam, gọng triết lý khôi hài:

— Ở đời, cái gì có rồi mà không hết! Mấy phút cảm động, hẳn ta cho tôi cũng đủ làm tôi mãn nguyện rồi. Tôi còn muốn gì hơn nữa: Cái cảm giác lúc bấy giờ, bây giờ tôi hãy còn, cái cảm giác sung sướng thấy loài người đẹp đẽ Cái «đẹp» đó thoáng qua khiến tôi yên đời tha thiết, yên đời nồng nàn, dù chỉ yếu đời trong mấy phút. Vả cái đẹp gì mà không thoáng qua, phải không, anh chị? Sao ta tâm thường lại cứ muốn hưởng một cái đẹp lâu bền, một cái đẹp bất vong bất diệt?

Ngọc ngắt lời:

— Anh sao thế? Lần thứ hai tôi hỏi anh câu ấy.

Nam buồn rầu:

— Dễ thường anh cho là tôi điên chăng?

Rồi đương chuyện nọ nhảy sang chuyện kia, chàng cười nói:

— Điện cũng có cái đẹp. Tôi vẫn muốn thuyền thoảng điện chơi một lúc, nhưng khó mà đóng vai điên có tài như vợ anh chàng Kim-Nham.

Tôi nhớ ngày bé được xem đào Kỳ đóng vai điên ấy. Đẹp không thể tưởng tượng được, người đẹp cũng có, nhưng cái đẹp thực, cái đẹp tự nhiên ấy tăng lên bội phần vì cái điên. Cặp mắt phản chiếu ánh đèn long lanh như ném lửa dục, cái miệng cười,.. không thể diễn hơn. Tôi nói thế, là vì hôm nay tôi đã được so sánh vai đào điên của tôi với một người điên thực. Cũng cặp mắt ấy, cũng cái miệng ấy. Sao mà hết thế. Và vì hết, nên sự liên tưởng đã khiến tôi thấy người điên của tôi đẹp, tuy người ấy chẳng có một tí nhan sắc.

Loan cười ngắt lời:

— Có phải một người đàn bà không?

— Phải đấy.

— Thế thì hôm vào đây chúng tôi cũng đã gặp. Tay nó cầm một bó rác và một nắm hương.

— Chính rồi. Có phải đẹp không? Chắc chị không thấy đẹp vì chị không có một cô đào điên ở trong óc. Còn tôi, tôi cho là đẹp, đẹp lắm. Nhìn đôi mắt liếc, cái miệng cười, cánh tay giơ ra vẫy, tôi nhớ lại cả một thời xưa, cái thời đẹp nhất của chúng ta, vì chúng ta chưa bị cái đẹp giả dối, cái đẹp sách, cái đẹp khoa học nó huyền diệu làm mất hẳn sự xét đoán của hai con mắt ngày thơ, thành thực và rất nghệ thuật

của chúng ta.

Nam thở dài nói tiếp:

— Đẹp. Sao ta lại cứ muốn một cái đẹp tuyệt đích?

— Làm gì có cái đẹp tuyệt đích!

— Phải không anh, làm gì có cái đẹp tuyệt đích. Hãy nói cái đẹp hoàn toàn thôi. Nếu Dương quý Phi sống ở thế kỷ này, thì tập thể thao hai năm vị tất đã nhẹ bớt được năm cân mỡ. Và nếu Tây Thi sống ở đời Đường minh Hoàng thì cái tấm thân mảnh giẻ ấy hẳn không được ông vua dâm dục kia để con mắt tới. Cái đẹp còn tùy theo khí thế, tùy theo tính chất của ta. Nhất hẳn hết trong bọn chúng ta lại có một cô đào điên trong óc hay trong tim.

Loan cười hỏi:

— Vậy anh có một cô đào điên trong óc hay trong tim?

— Trong óc. Còn tim tôi thì... mời anh chị xơi cơm, đi chứ. Cứ ngồi nghe tôi nói chuyện, có khi dỗi, vì tôi nhiều chuyện lắm.

Ngọc biết Nam nói lảng nên im lặng nhìn vợ mỉm cười. Nhưng buổi chiều khi hai người đi chơi mát ngoài bãi biển, chàng bảo bạn:

— Anh buồn vì Trang đã lấy chồng phải không?

Nam ngừng nhìn mảnh trăng chiều nhợt nhạt mỏng mảnh:

— Chừng anh cho Trang là cô đào điên của tôi?



Trang là con gái một người bạn của Nam và Ngọc, chủ một hiệu tạp hóa lớn ở phố Hàng Bông. Hơn hai năm nay anh em đùa hôn nói gả Trang cho Nam. Nam cười nhận lời. Từ đó anh em coi như Trang là vợ hôn thê của Nam, nhất trong bọn lại có một người họ xa với Trang thường vui về bảo Nam: «Được đề rồi tôi làm mối cháu cho anh.»

Nhiều câu gai thọt đã làm cho việc hôn duyên của Nam trở nên cảm động. Trang mới mười sáu, Nam đã ba mươi hai. Một hôm anh em dắt Nam vào xem việc tiền định ở một ông thầy tướng số bày hàng nơi khung cửa đóng của một hiệu khách — hàng nghĩa là một vuông vải rộng vẽ hình mặt người, một cái tráp sơn thếp, một bó chân gà khô và một thẻ hương đặt ngang trên cái đĩa gỗ. Thầy tướng xem mặt, xem tay, hỏi tuổi Nam rồi đồng đặc nói: «Đường nhân duyên của ông muộn mắn và ông sẽ lấy một người chỉ bằng nửa tuổi ông». Anh em bạn vỗ tay cười reo khiến Nam thẹn đỏ mặt: Chàng vẫn có tình bên lên. Nam lo lắng vẫn vợ, cho việc này không khéo sẽ trở nên sự thực. Nhưng sự thực có gì đáng lo lắng đâu, sự thực thì lũ bạn nghịch ngợm đã mớm lời thầy tướng số, để trừu ghẹo Nam.

Lại một hôm Nam đưa hai người bạn vào hàng của Trang mua cho mỗi người một cái ca-vát mà chàng đã hứa biển. Có lẽ vào hiệu ấy là một sự ngẫu nhiên, nhưng hai người kia tướng Nam chủ ý muốn nhìn mặt Trang. Một người bảo Trang: «Ông Nam mua cho chúng tôi hai cái ca-vát giống nhau để đi làm phù đề cho ông ấy». Trang vì chiều khách, nhất khách lại là bạn của cha mình, nên trả lời nhã nhặn: «Thưa ông, ông Nam sắp cưới vợ? Vậy thế nào thầy cháu cũng sắp được ăn cỗ». Người kia cười nói: «Cả cô cũng đến ăn cỗ chứ?» Ra đường người ấy bảo Nam: «Anh có thấy mặt Trang ướt lệ không? Trang tưởng anh lấy vợ thực đấy mà!» Nam không tin lời bạn, nhưng cũng cảm động.

Câu chuyện Nam và Trang kéo dài hơn hai năm, cho tới ngày Trang đi lấy chồng. Ngọc yên trí rằng Nam thất vọng vì mối ái tình bốn cột đã trở nên thành thực: Những cử chỉ và ngôn ngữ của Nam càng khiến chàng tin chắc rằng mình không lầm.

— Trang kể cũng đẹp đấy chứ?
 Nam cười thủng thắn:
 — Còn kể cũng gì nữa! Đẹp hẳn đi rồi! Các anh cứ đùa tôi, làm hôm Trang lấy chồng tôi cũng hơi bán khoăn, cảm động.
 — Thế là ái tình đấy.
 — Hôm cưới Trang, sao anh không đến ăn cỗ? Làm không mời chẳng?
 — Có, nhưng tôi đi vắng.
 — Hôm ấy tôi có đến. Rõ khờ, anh ạ, tự nhiên tôi đâm bên lên nước

chết chứ. Lúc ở nhà ra đi không nghĩ gì, nhưng lúc ngồi vào bàn tiệc và thoáng thấy bóng Trang, mình không giữ được mím cười nữa, cái mím cười ngược ngáp đến hay. Biết thế đứng đến cho xong.

Ngọc nhìn Nam, tỏ vẻ buồn rầu:
 — Cũng tại anh. Giá anh cứ ngỏ lời hỏi Trang thì làm gì mà Lâm không gả.

Nam cười:
 — Thời đùa đến lúc người ta lấy chồng là đủ lắm rồi. Từ giờ ta xếp câu chuyện ấy lại... Các anh sẽ có một câu chuyện khác, mà có lẽ không phải chuyện đùa nữa.

— Chuyện gì mà quan trọng lắm thế?

Nam yên lặng ngừng nhìn phía xa, mắt mờ màng, linh hồn ngây ngất trong tiếng sóng đều đều. Trang chiều như miếng giấy trắng giần lên trời, và vì quá mỏng dễ lẹ cả nền xanh. Bỗng Nam cúi xuống quay nhìn thẳng vào mặt bạn, hỏi:
 — Tôi có thể còn yêu được không?

Ngọc cười:
 — Câu hỏi mới lạ lùng. Anh tự hỏi anh có lẽ hơn là đem hỏi tôi.

Nam giọng thân nhiên và nghiêm trang:
 — Tôi đã tự hỏi tôi trong hai tháng nay rồi. Bởi tôi không thể trả lời tôi được, tôi mới đến hỏi anh.

Ngọc vẫn cười vì cho là bạn đùa:
 — Chỉ vì thế mà tôi được hân hạnh anh vào chơi... Anh có đọc cái truyện ngắn của Maupassant, truyện gì tôi quên mất tên. Trong truyện, một bà tước trước khi nhận lời lấy vợ còn đi Paris để thí nghiệm xem mình còn có thể yêu được nữa không? Vậy anh đã thí nghiệm chưa?

Nam gật:
 — Đừng nói rồn nữa, anh. Câu chuyện quả không có gì đáng rồn. Đây này. Năm nay tôi bầm ba rồi, nghĩa là đã quá cái tuổi mơ mộng. Ngọc vẫn giọng điệu cợt:
 — Những người chơi bời không mục đích thì bầm ba đã bắt đầu lãng mạn, đã bắt đầu mơ mộng là sớm quá. Còn các nghệ sĩ thì mơ mộng suốt đời, vì suốt đời theo đuổi cái đẹp rất khó chiều.

Nam nói tiếp, làm như không để ý tới lời bạn:
 — Đã bao lần tôi phù đề cho bạn trẻ hơn tôi. Trong số đó có anh. Còn số đám cưới tôi đã dự thì không nhớ xuê nữa. Tôi thường đùa bảo bạn: «Tôi sẽ lấy cô phù dâu già nhất Hà-nội.» Nhưng mà có số thực, anh ạ, và số tôi có lẽ phải lấy người bằng nửa tuổi tôi như lời thầy tướng đã đoán.

Ngọc cười:
 — Nghĩa là mười sáu tuổi rưỡi?
 — Thôi, cứ cho mười bảy tuổi. Câu chuyện cũng hơi ly kỳ... Ngọc cười càng to:
 — Ly kỳ? Ly kỳ thực ư?

(Còn nữa)

— Ly kỳ? Ly kỳ thực ư?

— Ly kỳ? Ly kỳ thực ư?

(Còn nữa)

Khai-Hưng

Đòi tem mới lấy tem cũ

Câu mua một giá cao tem Đông-dương và Pháp hạng to thời (hạng nhỏ chỉ mua hạng tem 7 xu trở lên) cũ đóng dấu rồi. Tem phải sạch, không rách. Ai có gửi về tôi sẽ đổi lại hoặc tiền hoặc tem mới đang bán thư. **Chữ 7:**

N - k. Hoàn

7, Block Nord - Hanoi

Đã có bán

Thiền Lâm

Quyển - Thuật đạo-pháp đồ-bản
 118 hình vẽ song lục

Do một nhà đại quyền sư phái Thiền-Lâm đã khéo xếp đặt các lối đánh đờ liên tiếp nhau và cách biến riêng rất hợp phép tắc theo sức trong binh của mọi người khiến ai cũng có thể hiểu và học lấy một mình được.

Số rất công phu, in đẹp, bìa 7 màu, sách dày 130 trang.

Giá bán 0p.30 một cuốn

MINH - PHƯƠNG XUẤT - BẢN

Tổng phát hành toàn cõi Bắc-kỳ
LIBRAIRIE CENTRALE

110 Rue du Pont en bois - Hanoi

Thư từ và ngân phiếu xin gửi cho
M. Tô-vân-Đức

Các ngài muốn mua thì gửi thêm cho 0p06 nữa là 0p36 bằng tem cũng được

* Xin nhắc các đại-lý, nhà nào chậm gửi về tôi hàng tháng để, chúng tôi sẽ đình gửi sách bán *

Ai muốn?

ĐẠI-LÝ BÁN

Rượu Dâu

(Lê - Quỳnh, Quảng bình)

là một thứ rượu mùi, vừa ngon vừa bổ làm toàn chất tươi.

Viết thư về thương lượng với
 Tổng phát hành

Maison Ngô Như

49, Rue de la Gare - Vinh

MUỐN ĐẸP

các bà, các cô
 chỉ nên dùng
**SỮA, KEM,
 PHÂN BÓN**

INNORNA
 BÁN TẠI
 các hiệu bào
 chế Tây, các
 cửa hàng to
 hoặc tại **ĐẠI-LÝ**
110 RUE RICHAUD
HANOI

Tại sao uống thuốc hoài mà không khỏi?



Uống thuốc hoài mà không khỏi là bởi quý ngài không chọn thuốc. Mỗi khi rồi có bệnh, hãy lựa cho được thuốc chuyên môn mà dùng.

Trong Nam, thuốc ho, điều kinh của hiệu **PHỤC-HƯNG Y-QUÁN** Cholera bảo chế được tin dụng nhiều là nhờ cái đặc biệt thuốc chuyên môn, trị mau lẹ, dứt tuyệt và dễ uống. Chúng tôi xin giới thiệu với đồng bào ở Bắc, hãy dùng thử mới biết cái tài trị bệnh của thuốc **PHỤC HƯNG**.

Đào phê linh dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho khan, có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có thài ho, để rồi ho sản hậu. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai bả vai đau, đầu xây xẩm, mắt ngủ, ớn lạnh, sốt xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p00.

Phụ nữ bạch huyết

Trị kinh nguyệt không đều, huyết trời sụt. Huyết kinh bầm dợt, huyết kinh khi nhiều, khi ít. Từ cung sung, có mũ, đau trắng da dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mắt xanh, đau thất lưng. Uống trong 1 hộp **Bạch-giễn-hoàn** thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch Đái. Mau có thai. Giá mỗi hộp 1p00

Cổ tinh ich-tho

Chuyên trị bệnh Di tinh, Mộng tinh, Huyết tinh. Các chứng hội hợp, choáng váng, đầu xây xẩm, hết liền trong ngày đầu. Uống trong một hộp thì hết đau mỗi các khớp xương, không còn đau lưng, lòng thấy bằng bái, làm việc phần chấn hơn lên, không biết mệt, hết mơ mộng.

Bệnh nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là dứt tuyệt. Bệnh nặng hơn 5, 7 năm, uống nhiều lắm 5 hộp là không còn tái trở lại nữa. Cái đặc biệt của thuốc **Cổ-tinh Ich-tho** là ở chỗ **bệnh không trở lại**.

Giá mỗi hộp 1p00
 (Gửi Contre Remboursement)
 Tổng phát hành phía Bắc:
VẠN HÓA
 8, Rue des Cantonnais - Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:
VÕ - BÌNH - DẴN
 323, Rue des Marins - Cholera

ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 60-62 Cầu-Đai Hà-phong
 Nguyễn-vân-Đức, 11 Rue des Caisnes Hanoi

Ý NGHĨA CUỘC CÁCH MỆNH PHÁP

CUỘC cách mệnh trọng đại năm 1789 của nước Pháp đối với phần đông dân ta không có ý nghĩa gì. Và ngày kỷ niệm hôm dân thành Paris nổi lên phá nhà ngục La Bastille đối với họ chỉ là một ngày hội náo nức, đầy cờ treo, ánh đèn điện và trò chơi: họ bảo nhau là ngày hội tây, nhưng có thể thôi, còn tại sao mà có ngày hội ấy, họ không bận tâm đến.

Đó là một điều lầm lớn. Vì ngay kỷ niệm ấy không phải chỉ đáng làm kỷ niệm riêng cho nước Pháp. Cái đặc điểm của cuộc Đại-cách-mệnh Pháp, là những nhà anh hùng làm cuộc cách mệnh ấy đã nghĩ đến toàn thể nhân loại, là những nguyên tắc tốt đẹp họ đã nêu cao không phải chỉ để thực hành cho một dân tộc, một giống người, mà là để chung cho hết thảy mọi người, không phân biệt gì da vàng, da trắng hay da đen, không phân biệt gì dân độc lập hay là dân thuộc địa.

Vì lẽ ấy, chúng ta có nghĩa vụ và có quyền coi sự kỷ niệm cuộc



Voltaire
kia, nên chúng ta yêu những nguyên tắc ấy.

Nhưng, trước khi nói đến những nguyên tắc ấy, ta hãy tự hỏi: tại làm sao lại có cuộc Đại cách mệnh Pháp? Một cuộc cách mệnh đã thành công như cuộc đại cách mệnh Pháp không phải chỉ sự chiến thắng nhất thời về quân nhưng, nó là cái kết quả dĩ nhiên của chế độ kinh tế thừa ủy và của sức mạnh của trào lưu tư

tưởng chính đáng và hợp với lòng người. Thừa ủy, chế độ phong kiến đến lúc tàn, mà những kẻ thủ lợi về chế độ ấy, vua và quý phái, cứ kháng kháng giữ lấy địa vị của mình. Nhưng vua và quý phái là một số ít. Số nhiều, nghĩa là phần đông dân Pháp, đương mong một trật tự mới, đợi chờ một sự thay đổi cần phải có.

Giai cấp tư bản, một giai cấp thành hình từ thời đại trung cổ, lúc ấy đã trở nên hùng cường, vì giàu có, đương mong chiếm lấy chính quyền để phá tan cái chế độ cũ không hợp với sự khuếch trương về thương mại và công nghệ. Họ phải trả thuế, trái lại, bọn quý phái và giáo-sĩ, không những được miễn mà còn được hưởng nhiều đặc quyền bất công.

Nhưng không phải chỉ riêng giai cấp tư bản mong một sự thay đổi. Dân quê — dân quê độ ấy chiếm đại đa số ở bên Pháp, họ có độ 22 triệu người mà dân số của nước Pháp chỉ là 24 hay



J. J. Rousseau
25 triệu — dân quê phải đóng sưu thuế rất nhiều và rất nặng cho vua, cho bọn quý tộc, cho bọn giáo sĩ. Họ sống một cách điêu đứng khổ sở, lúc nào cũng lo đói rét. Lẽ tự nhiên là họ không yêu gì chế độ cũ nữa.

Ngoài ra, những nhà triết học, những nhà văn sĩ, những người trí thức đều đem những tư tưởng mới làm náo động lòng dân. Montesquieu phát minh ra thuyết phân quyền để phá đổ sự chuyên chế; Rousseau nêu lên chủ nghĩa dân quyền và mở một xã hội bình đẳng và đạo đức đến tột điểm; Diderot, Voltaire, d'Alembert và nhiều người khác nữa lúc nào cũng tấn dương lòng tin ở khoa học và ở lẽ phải, nêu cao ý tưởng bình đẳng và tự do, những nhà kinh tế học thì tuyên bố rằng cần phải để cho sự thương mại và công nghệ

được tự do cạnh tranh, cần phải phá đổ cái chế độ phường ban của đời phong kiến; có kẻ lại cho nguyên nhân của sự đổi bại của xã hội là do ở sự bất bình đẳng về tài sản và nêu cái lý tưởng chia đều của cải để



La Fayette
khởi có kẻ giàu người nghèo.

Bấy nhiêu người đều gom góp tài liệu và sức mạnh để đánh đổ một chế độ thối nát phải tiêu diệt: đó là nguyên nhân của cuộc Đại cách mệnh Pháp vậy.

Nhưng nếu chỉ là vì quyền lợi không thôi mà có cuộc đại cách mệnh kia thì phong trào cách mệnh không được trong nước và ở khắp Âu châu hưởng ứng một cách bùng nổ đến thế. Những nhà cách mệnh Pháp hồi bấy giờ còn có cái chí hướng cao siêu, cái lý tưởng đẹp đẽ, là đem đến cho người ta những điều phạm là người ta cũng mong mỗi ước ao: bình đẳng, tự do và bác ái. Saint Just, một người trong đám anh hùng ấy, có nói một câu rằng: « Phải làm cho trong nước không có một người nghèo, một người khổ: chỉ lúc nào làm được như thế chúng ta mới làm xong một cuộc cách mạng chân chính và lập thành một nền cộng hòa chân chính ». Câu ấy đủ tỏ cho ta biết lòng nhân đạo hào hiệp của các nhà cách mệnh Pháp.

Lòng nhân đạo, hào hiệp ấy,



Mirabeau
chỉ hướng cao siêu ấy, lý tưởng đẹp đẽ ấy, ta thấy hun đúc cả lại trong tờ tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền ngày 26-8-1789. Tờ tuyên ngôn đó đại để đặt nền tảng lên mấy điều này:

1) Người ta sống trong sự tự do

và bình đẳng về quyền lợi.

2) Mục đích của xã hội là để gìn giữ và bảo vệ nhân quyền.

3) Quốc dân là chúa tể trong nước.

Nền tảng ấy đến bây giờ vẫn còn vững như núi Thái sơn và những lý tưởng nêu cao từ độ ấy bây giờ vẫn soi sáng cho thế giới.

Người khó tính có thể chỉ trích rằng bản tuyên ngôn nêu cao tự do và bình đẳng nhưng không tìm phương pháp đích xác để làm cho mọi người được bình đẳng và tự do; hơn nữa lúc nói đến quyền có tài sản, bản tuyên ngôn ấy còn dọn đường cho một sự áp chế khác, sự áp chế của giai cấp tư bản.

Nhưng không bao giờ nên lấy hiện tại làm căn cứ để mà chỉ trích quá khứ, muốn công bình cần phải nhìn vào thực tế hồi cuộc cách mệnh Pháp xảy ra. Vẫn hay rằng muốn cho được tự do



Montesquieu

bản, loài người cần phải thắng vạn vật, nghĩa là cần phải đến một trình độ khoa học khá cao, người ta có thể bắt máy móc làm việc thay mình được, và muốn cho có bình đẳng, phải mưu cách nào cho mọi người lúc vào cuộc đời đều ngang nhau, vẫn hay rằng cuộc đại cách mệnh Pháp không giải quyết đến triệt để hai vấn đề quan trọng ấy, nhưng hồi bấy giờ nhân loại chưa tiến bộ bằng bây giờ thì sự giải quyết triệt để ấy không thể có được.

Nhưng giải quyết chưa đến nơi đến chốn mặc lòng, nêu cao những lý tưởng bất diệt tự do, bình đẳng, dân chủ, bác ái, cuộc Đại cách mệnh Pháp cũng đã làm được một kỳ công, lưu cho hậu thế một sự vẻ vang bất hủ.

Bao nhiêu người có tinh thần dân chủ, bao nhiêu người bị áp chế, bao nhiêu người có lòng hào hiệp, nhân đạo đều phải đứng dậy, cung kính chào sự kỷ niệm ngày chiến thắng của cuộc Đại cách mệnh oanh liệt ấy.

Hoàng Đạo

Đặc biệt trong một tháng, sửa diện tính nửa tiên

Rõ mặt, Sẹo lồi, Lúm thịt, Sơn tràm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô
SỬA BẰNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỎI TẠI

MỸ VIỆN AMY 26, phố Hàng Than — Hanoi

Sửa diện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, vù nở tròn đẹp mãi, thân thể sơn sần đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.
Mlle Hà chỉ giúp tất cả về đẹp như massage, maquillage v. v. . .

LỜI BÀN

thêm về từng điều trong bản tuyên cáo

Điều thứ nhất. — Định rõ quyền sống của mọi người và của một quốc gia theo lý tự nhiên : phẩm giá người không lấy giá thể làm mực thước. Người ta chỉ chú trọng về « đức độ và tài năng » (như sẽ nói ở điều thứ sáu).

Điều thứ hai. — Điều tuyên cáo về tự do cá nhân này là một điều thiết nhất của quốc gia Pháp mà hồi còn chính thể độc đoán không bao giờ được nhận đến. Trước năm 1789, dân không có một chút tự do nào, không có một sự công bằng nào bênh vực ; cuộc đời hoàn toàn ở trong tay bọn quyền quý, họ có thể bồng đượ bắt giam cầm lúc nào cũng được : họ được nhà vua hoặc những người có quyền thế đem bán những « từ đồng dấn sản của nhà vua » viết tên ai vào đây tức là có thể bắt người đó phải ngồi tù. Điều tuyên cáo trên vừa là lời kết án sự hà khắc bất nhân ấy, vừa công nhận quyền sở hữu của nhân dân. Sự công nhận đó đảm bảo tài sản của người dân, không một quyền lực nào xâm phạm tới.

Điều thứ ba. — Truất bỏ quyền tối cao của nhà vua và cái nguyên tắc « quân quyền là do trời ban phó », bản tuyên cáo coi những chức vị nhà nước chỉ có cái phận sự làm công bộc cho dân : dân là chủ, dân có quyền lập ra những luật và tuyên cử những người làm việc cho mình.

Điều thứ tư. — Điều này định rõ giới hạn của tự do cá nhân. Người nào cũng có tự do, nhưng quyền tự do của người này không được thiệt hại đến quyền tự do của người khác. Pháp luật do toàn dân lập sẽ làm mực thước cho sự thực hành điều tuyên cáo này.

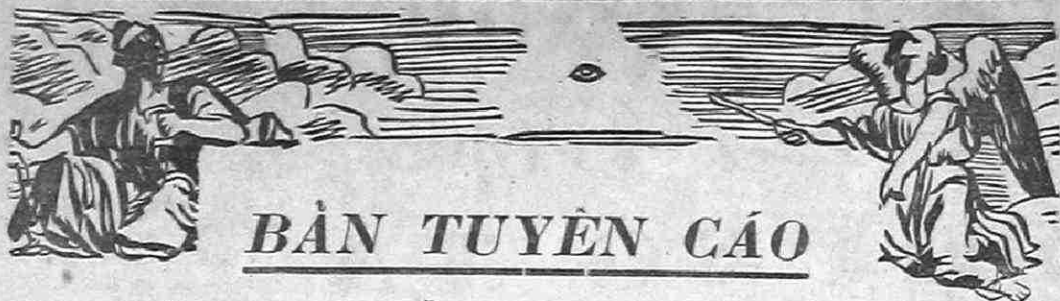
Điều thứ năm. — Luật pháp cũng phải có giới hạn (cũng như tự do có giới hạn của tự do). Điều tuyên cáo này tránh được những sự lạm dụng.

Luân lý là « thứ luật pháp tinh thần » vừa kết án hành vi làm thiệt hại đến người khác, lại vừa nghiêm trách cả những điều làm thương tổn đến phẩm giá chính mình. Luật pháp của xã hội khác với luân lý, chỉ chú trọng về điều thuộc về ngoài tâm giới : luật pháp không cấm đoán hoặc bắt buộc theo hết mọi hành vi.

Điều thứ sáu. — Nhờ có điều tuyên cáo này, lối xét xử không đổi trắng thay đen theo tiền tài, thế lực của từng người cao hay thấp ; những người có quyền thế đến đâu khi phạm tội cũng bị kết án theo luật chung, và người công dân nào cũng lên được những địa vị cao, miễn là có tài năng xứng đáng.

Điều thứ bảy. — Điều này ngăn cấm rõ ràng sự lợi dụng quyền thế để áp bức dân mà ta thấy trong việc dùng những « từ lệnh đóng dấu » đã nói sau điều thứ hai.

(xem tiếp trang 15)



BẢN TUYÊN CÁO

NHÂN QUYỀN VÀ DÂN QUYỀN

CHỐNG LẠI các điều bất công, các việc óp bức của chính thể quân chủ, Hội-Nghị Hiến-Pháp năm 1789 dựa theo lý thuyết của những nhà văn có tư tưởng cách mệnh như Voltaire, Rousseau, Diderot, Montesquieu, đã soạn một bản tuyên cáo trong đó có 17 điều-khoản, qui định và giải thích về quyền lợi của người và của công dân. Bản tuyên cáo ấy là một công nghiệp lớn và rực rỡ trong cuộc Đại cách mệnh Pháp, một lâu đài tốt đẹp dựng nên bởi lòng hám tự do, nghĩa bình đẳng và tình bác ái. Bản tuyên cáo nhân quyền và dân quyền không phải chỉ định riêng bryan của dân Pháp. Đó là những ý nguyện chung cho các dân tộc trên thế giới, những nguyện ước có thể thích hợp với người Pháp cũng như với người Đức, làm phương châm cho dân da trắng cũng như dân da đen.

Nhân lễ kỷ niệm một cuộc cách mệnh vĩ đại nhất hoàn cầu, một cuộc giải phóng rực rỡ để cứu dân tộc Pháp thoát khỏi vòng chuyên chế và cho họ sống cuộc đời rộng rãi, tự do mà họ được hưởng đã một trăm năm mươi năm nay, chúng tôi dịch đăng bản tuyên cáo dưới đây để thêm một tài liệu cho các bạn muốn khảo cứu về cuộc cách mệnh nước Pháp.

N. N.

Điều I. — Người ta sinh ra và sống ở đời là được tự do và bình quyền, phẩm sự phân biệt trong xã hội, có vì công ích mới được đặt ra.

Điều thứ II. — Mục đích đoàn thể chính trị nào cũng là bảo trọng những quyền tự nhiên và bất diệt của nhân dân ; những quyền ấy là quyền tự do, quyền sở hữu, quyền an toàn và quyền đề kháng sự áp chế.

Điều thứ III. — Cái nguyên tắc của mọi chủ quyền là do ở quốc dân ; không có đoàn thể nào được thi hành một chính quyền không do quốc dân mà có.

Điều thứ IV. — Quyền tự do là quyền được làm những điều gì không thiệt hại đến người khác, bởi vậy việc thi-hành những quyền tự nhiên của mọi người trong xã-hội phải lấy việc hưởng quyền tự nhiên của người khác làm giới hạn, các giới hạn ấy duy có pháp luật mới ấn định được.

Điều thứ V. — Pháp luật chỉ có quyền cấm những điều có hại cho công chúng mà thôi. Phạm điều gì luật không cấm thì không thể ngăn giữ người ta làm được và điều gì luật không bắt làm thì không ai có thể cưỡng bách phải làm.

Điều thứ VI. — Luật tức là điều phát biểu chỉ ý chung cho mọi người ; phạm công dân nào cũng có quyền tự mình hoặc đại biểu của mình làm ra luật ; dù để bảo hộ hay để trừng phạt, luật đối với mọi người, phải cùng là một cá. Đối với pháp luật, mọi công dân đã là bình đẳng thì ai cũng có thể tùy tài mà được sung các chức vị, các quyền tước ; ngoài cái đức tính với tài năng ra,

không có phân biệt gì cả.

Điều thứ VII. — Nếu không đáng các trường hợp do luật đã định và không hợp với các thể thức do luật bắt buộc, thì không ai có thể bị cáo, hay bị giam được. Phạm kẻ nào vạ động làm ra những mệnh lệnh ức chế, ban bố, thi hành hoặc cho thi-hành những mệnh lệnh ức chế thì phải

trừng phạt song người công dân nào bị đòi hay bị bắt đúng phép thì phải vâng mệnh lệnh ngay, nếu cưỡng bách thì có tội.

Điều thứ VIII. — Luật chỉ được đặt ra những hình phạt nào thực cần thiết mà thôi, và điều luật nào hề không dựn đặt và không tuyên bố từ trước khi xảy ra tội phạm và không thi hành đúng phép thì không ai có thể bị trừng phạt theo điều luật ấy.

Điều thứ IX. — Phạm người bị cáo nào cũng coi như là oan, cho đến khi có án kết, nghĩa là có tội. Nếu xét ra cần phải bắt người ấy thì cũng không được dùng cách tàn nhẫn vô ích mà bắt, hề trái lẽ sẽ phải trọng phạt.

Điều thứ X. — Không có ai phải lo ngại về tư tưởng của mình, dù về tôn giáo cũng vậy, miễn là sự biên lệ không trở ngại đến trật tự của công chúng do pháp luật định ra.

Điều thứ XI. — Việc tự do thông đạt ý kiến và tư tưởng là một quyền hạn trong các quyền hạn rất quý của người ta. Vậy phạm công dân nào cũng có thể được tự do ngôn luận, tự do trước tác, tự do ấn loát, trừ ra khi lạm dụng quyền tự do ấy

thì phải chịu trách nhiệm theo như pháp luật đã định.

Điều thứ XII. — Muốn bảo-vệ cho quyền hạn của người ta và của công dân cần phải có binh lực ; vậy thế cái binh lực ấy đặt ra là vì lợi chung cho mọi người, chứ không phải vì lợi riêng cho những người giữ binh lực ấy.

Điều thứ XIII. — Muốn bồi bổ cho binh lực và cho nhà nước có tiền để chi tiêu thì cần phải đặt ra thuế công ; thuế ấy phải phân bổ cho các công dân cho đều, nghĩa là tùy với cái năng lực của từng người.

Điều thứ XIV. — Phạm người công dân nào cũng có quyền được tự mình, hoặc đại biểu của mình xét khoản thuế cụ căn hay không, được tự do ưng thuận khoản thuế, được xét việc chi dụng thế nào, ấn định cái phần thuế mỗi hạng bao nhiêu, ấn định cách đánh thuế cũng là thời hạn đánh thuế.

Điều thứ XV. — Bất cứ đối với công chức nào, xã hội cũng có quyền được hỏi đến việc làm của công chức ấy.

Điều thứ XVI. — Xã hội mà các quyền hạn của người ta không có gì để bảo chứng và quyền chính không có phân biệt, thì xã hội ấy không có hiến pháp.

Điều thứ XVII. — Quyền sở hữu là một quyền thiêng liêng và không thể xâm phạm, cho nên không có ai bị mất được, trừ ra vì sự công ích bắt buộc hiển nhiên và xét ra đúng pháp luật mà lại có bồi thường trước cho công bằng thì không kể.



TRÔNG CIMO

CHÚNG TA KHÔNG BIẾT THỞ

Những điều kiện
cần của sự hô hấp

MUỐN cho sự thở có kết quả tốt thì không khi ta thở phải trong và công việc hô hấp phải hoàn toàn và đầy đủ.

Bác sĩ Pescher là một nhà dạy khoa tập thở có tiếng, quả quyết rằng, trong tình trạng hiện thời của nền văn-minh và cách sinh hoạt của chúng ta, thì trong hai điều kiện trên, không có điều nào thì hành được chu đáo. Vì thế việc thở của ta, dầu cả trong những trường hợp tốt hơn hết, cũng vẫn xấu đến một mực nào đó. Sự khuyết điểm hàng ngày ấy là một nguyên do chính làm hại sức khỏe và rút ngắn bớt đời sống của ta.

Trước hết ta hãy nói về sự trong sạch của không khí. Cái đó hầu như không có trong những tình thành lớn; nhưng chúng ta không thể làm gì được. Chỉ có những nhà cầm quyền là có cái trách nhiệm thì hành những đạo luật về vệ sinh mà người ta đòi rất đã bấy lâu nay.

Bây giờ ta hãy xét đến cái điều chỉ do riêng ở phần ta, nghĩa là cái lượng thở của ta. Nếu ta làm được hoàn toàn ba cách thứ dẫn ra trong số báo trước thì tốt lắm; nhưng



— Anh trông thấy tuyệt bao giờ, anh nói điên.
— Bẩm thầy, quả có, ở nhà con, chỉ con tên là Tuyệt.

MỘT CÁCH TẬP THỞ RẤT TỐT⁽¹⁾

nếu ta làm hỏng thì phải có chừng nhất là khi nào ta còn cách xa những con số nhỏ nhất nói ở đây. Tuy thế ta cũng cứ yên tâm, vì tất cả những khuyết điểm trong việc hô hấp có thể sửa đổi dần dần bằng cách kiên nhẫn luyện tập lại.

Có lẽ ta tưởng chỉ việc đứng trước cửa sổ ngó và tập vài cử chỉ về cách vận động hô hấp là đủ... Nhảm quá! Như thế ta sẽ bắt ta thở một cách vô ích. Ta sẽ thấy chóng mặt khó chịu ngay. Ấy cũng như ta cho máy ô-tô lúc chạy chậm ăn một số dầu sáng chỉ cần cho xe lúc chạy thật nhanh. Một số đông y-sĩ và nhà vệ sinh cấm những cách vận động ấy, cho như thế là nguy hiểm. Ta chớ tọng không khí như tọng thức ăn (xin lỗi sự so sánh) cho một con ngỗng đẻ nó chóng béo!

Thở bằng bắp thịt.

Cái phương pháp hay là làm cho ta khát không khí, cho ta thêm muốn dưỡng khí. Làm cách nào? Bắp thịt da làm việc, vì chính bắp thịt cần dưỡng khí chứ không phải phổi ta. Phổi chỉ ở giữa giao dưỡng khí cho máu để máu phân phát đi khắp các thớ thịt, và riêng bắp thịt.

Làm những cách vận động hô hấp, được lắm! Nhưng chỉ sau một hồi tập thể thao mà phần nhiều các bắp thịt đã cử động. Và lại tự nhiên lúc ấy ta thấy cần phải thở mạnh, và cũng thở mau hơn nữa. Sự khát dưỡng khí đó, ta có thể gây nên bằng những cách tập thể thao thông thường như tập tạ, truyền bóng hay vận động theo lối Thụy-điền. Ta cũng có thể dùng cách đi rảo bước ở ngoài không.

Phải chọn lúc dạ dày lép để không có gì cản trở sự chuyển động của lồng ngực. Bác sĩ Pescher khuyên ta nên tập tùy theo từng khi: khi đói; khoảng giữa buổi sáng; trước bữa ăn hay sau bữa ăn

(1) Xem N. N. số trước.

ít ra một giờ rưỡi. Nếu tập trong phòng, phải chọn, một gian thoáng khí, nhiều ánh sáng và ít đồ đạc hơn hết. Sau khi tập, đứng thở cho sâu và thông thả.

Nên nhận kỹ: phải hít vào bằng mũi, và sẽ phồng mũi lên. Như thế ta hít vào được dễ dàng và yên lặng. Nếu không hai lá mũi sẽ dẫn vào đường trung tâm, bịt một phần lỗ mũi đi, khiến ta thở khó nhọc và rít lên thành tiếng. Khi thở ra cũng vẫn phải thở ra bằng mũi nở to. Bác sĩ Pescher không ngăn ta thở ra bằng mồm, vì như thế sẽ tống được hết không khí ra. Giáo sư Guéniat, sống tới 102 tuổi, cho lối thở ấy (hút vào bằng mũi, thở ra bằng mồm) là một cơ đã khiến ông được thọ.

Cách hô hấp phải theo một nhịp nào? Những nhà chuyên môn cũng chưa đồng ý về vấn đề này. Ông thì cho là hít vào phải lâu hơn thở ra, ông thì cho là trái lại như thế. Nhưng hình như, bất cứ ở trường hợp nào, cũng phải hít vào thông thả và sâu, ngửi một chút rồi thở ra cho thật hết hơi. Song nên thay đổi cách tập, thí dụ theo phương pháp của bác-sĩ Diffre: xem đồng hồ khi tập thở.

Lần thứ nhất và trong ba phút, ta hít vào 3 giây và thở ra cũng ngần ấy thời giờ, không nghỉ. Sau vài hôm, ta tập hít vào 4 giây, thở ra 4 giây; rồi khi đã tập thở như thế được hoàn toàn, ta tập đến cách thở tốt hơn hết: 5 giây hít vào, 5 giây thở ra. Nhưng phải coi chừng, mỗi lần tập không được lâu quá một phút.

Sau hết, ta cũng có thể tập thở thông thả, theo phương pháp của bác sĩ Pauchet. Phải tập hít vào được tới 20 giây, ngừng lại 20 giây, thở ra 20 giây. Cộng lại như thế là một phút.

Tùy ý ta muốn chọn một phương pháp nào ở trên cũng được, nhưng nhất là phải tập một cách kiên nhẫn, điều độ, để giữ vững cái lượng thở của ta và nhất là làm cho tăng lên nếu lượng ấy không đủ. Ấy là cách giản dị hơn hết và rẻ tiền hơn hết giữ cho ta được mạnh khỏe và trẻ trung...

Bác-sĩ A. Saint-Agne
(Je suis tout) — M. dịch

NGAY NAY

Bát tuần Phái. Hanoi. — Mùa ngọc đêm lời thường ngủ ngoài trời (plein air) như vậy có lợi gì đến sức khỏe?

— Nên nằm chỗ thoáng, chứ không nên nằm ngoài trời luôn luôn, có thể bị cảm, vào lúc người yếu. Cảm thế khi rất nguy hiểm. Tôi biết một người rất khỏe mạnh, tắm xong lên gác thượng ngủ, bị cảm tới phổi — ta gọi là cảm nhập tâm — mà chết. Tốt hơn hết nên cần thận.

Ngũcôn vận Kinh, V. M. — Một cô chưa có chồng mà chưa hoang thì nên bị phạm bằng cách nào?

— « Chưa chồng mà... chưa », vẫn là câu nói mỉa mai trong ý nghĩ nhiều người. Luận lý cũ đối với bạn « gái mẹ » lại càng khắc nghiệt nữa. Tuy vậy, bây giờ người ta hiểu biết rộng rãi hơn, nên cô gái mẹ chỉ là một người đáng thương chứ không đáng trách. Người ta ai cũng có những lúc yếu, nhất là một cô gái bị những lời ngon ngọt của bạn trai quyến rũ. Kể đang trách hơn hết là người con trai đã làm việc ấy, rồi trốn tránh trách nhiệm của mình.

Melle Trương-Thị, Phnom-Penh. — Sự khoa học không nghiên cứu về « già trở trẻ mà đẻ » và « đàn ông có kinh nguyệt như đàn bà »?

— Già trở trẻ mà đẻ, đó là một sự bất thường của tự nhiên, có thể có, vì một sự thay đổi trong cái trứng. Công nhân đàn ông có mang, do sự lẫn lộn của bào thai. Đàn ông có kinh cũng ở vào trường hợp ấy, chỉ là những cái bất thường, không có gì đáng chú ý.

Lê phúc Khương, Trục Ninh. — Tại sao ở huyện có một số ít người, gọi là không làm không lương chỉ chăm bộp cổ anh giết lấy tiền, thấy ông sư về thời lãn ra ngoài?

— Cái « chế độ » nho lại ở các huyện rất là có hại cho dân. Họ dọa nạt hay bắt mất dân nư để kiếm tiền, đứng làm môi giới giữa quan và dân về cách... tiền, có nhiên! Chỉ bỏ hẳn bọn đó đi là tốt! Nhưng việc cải cách ích lợi ấy bao giờ thì hành được, vì đó là cái chế độ quan trường phải thay đổi hẳn.

Lê phúc Khương, Trục Ninh. Lý trưởng là người làm việc tốt cho chính phủ, sách lại không có lương?

— Nhờ người đã bàn nên phát lương cho các lý trưởng và coi họ như một viên chức nhà nước. Đó là một ý kiến hay, tránh khỏi những mối nhằng lam.

Phải uống thuốc để trừ tuyệt những bệnh đi tinh, mộng tinh, hoạt tinh, lưng đau, gối mỏi, mắt hoa, tai ù và ban đêm hay đi tiểu v. v.

Nhưng, dùng thuốc không hay, không trị được bệnh tốt hơn dùng đúng. Muốn có thuốc hay và khỏi lo tiền mất tật còn, xin hỏi cho được

SÂM NHUNG BỒ THẬN
của Phục-Đáng Dược-H

CHUYỆN

Sâu bọ có những tai ở chân và háng hà sa số mũi ở khắp mình mẩy

Có những tai ở ống chân, đó là tạo hóa bắt sâu bọ phải chịu cái số phận ấy. Song tại những con vật nhỏ không có xương sống ấy rất thích hợp với sự sinh hoạt của chúng và chúng ta có thể tìm thấy, không phải khó khăn mấy, những tai ở ống chân, chỗ gần bàn chân của nhiều giống sâu bọ quen biết như châu chấu, rế, cáo-cáo.

Chúng ta dùng mũi để nhận xét các mùi và chúng ta chỉ có một bộ phận ấy. Sâu bọ thì khác, chúng người bằng những bộ phận rất nhỏ mà bác sĩ MacIndoo đã tìm ra cách đây không lâu lắm và ông gọi là những lỗ khía quan (pores olfactifs). Theo ông, những lỗ ấy có ở khắp mình, đầu và chân những con vật nhỏ. Cũng ở trên cao (so sánh thứ bậc theo bộ phận trong cơ thể) bao nhiêu, các lỗ để người càng tụ tập lại, mà phần nhiều ở chân, ở cánh và ở gần miệng. Gần đây ông MacIndoo đã làm được một thứ « kính hiển vi » để dùng riêng về sâu bọ » và nhờ có cái đồ dùng ấy, ông đã do được cái khiêu người của nhiều giống sâu. Ông là người thứ nhất đã cho ta một cái bằng chứng

Lòng hối hận của một anh kẻ cắp

Vài thí dụ mới đây tỏ ra rằng trộm cắp cũng có khi biết hối. Như cách đây không lâu một người bán đồ ngọc có nhận được một gói bảo vật đã bị mất trộm. Trong gói có kèm một lá thư của « anh chàng làm cần biết hối ».

Nhiều thí dụ khác tỏ ra rằng chúng cũng có một tinh thần nhận lịch sự. Trước hôm về nhà chồng, một cô gái bị quản gian đến lấy hết các bảo vật nhưng không quên tới quần áo và để một lá thiệp lại mừng.

Nhưng không phải bao giờ sự lễ phép cũng được đối đãi lại tử tế đâu. Một anh ăn trộm ở Gia-nã-đại vào một nhà kia lấy tiền và chổi chùi nhà vào ghế. Ít bữa sau, chủ nhà nhận được thư của kẻ trộm xin lỗi đã xử sự như thế, viện lý rằng vì tình thế lúc ấy bắt buộc và nhiều lẽ khác xem ra cũng có lý.

Rồi người ta bắt được ở một thành phố gần đây một người mang súng lựu. Nhà cảnh sát nghi người ấy đi ăn trộm, nên so chữ người ấy với chữ bức thư trên.

Và vì thế, cái người lịch sự kia đã phải tội vì cái tinh quả thiệp thiệp của mình.

(Robinson)



- Chị không đi đưa chị Lý à ?
- Tôi không đi.
- Trước chị chơi thân với chị Ý lắm kia mà.
- Nhưng đến khi chết chị ấy có đưa đưa giả tôi đâu.

ở Ayr, đã đồng lòng chuẩn y việc kết án « cái thái độ những nhà làm luật Anh, trong những thời kỳ nghiêm trọng như ngày nay, mà rợn chột một cách quá độ ở ngay chính nơi đã ban hành luật pháp, và không kiêng nể đặt lên một thứ rợn dọa vào cái ở cử khỏi đã giữ một địa vị lớn lao trong cuộc khủng hoảng quốc tế vừa qua » (sic !)

Những cô gái già nước Anh vẫn không không không rời « phải cái ở ».

(Messidor)

Ông Horace đã nói rất phải

Nhà thi sĩ La-tin đã viết : « Cái tiếng răn rĩ của hoàn cầu đã sắp không đủ làm rối loạn sự yên ổn của người lương thiện. » Mới đây đã xảy ra một việc chứng rõ rệt của thơ ấy. Vì một bữa kia, nhà của một người tên là Paul Rea ở Logansport, đã sụp trong ban đêm. Một đội lính cứu viện gồm những lính cứu hỏa đến ngay nơi xảy ra tai nạn và hết sức tìm kiếm nạn nhân. Trong khi lục lọi những đống gạch gỗ đổ ngổn ngang, họ bỗng nghe thấy tiếng ngáy o-o, và họ lấy làm ngạc nhiên xối bao khi nhận ra rằng đó là tiếng ngáy của người mà họ tưởng là đã bị nạn. Thì ra Paul Rea ngủ cái giấc ngủ của những người lương thiện trên giường mình mà một sự may mắn lạ thường đã cứu khỏi tai nạn. Khi tỉnh dậy, ông nói với những người đến cứu ông rằng ông đã mê thấy một trận động đất cho nên những tiếng răn rĩ của nhà ông đã không làm rối loạn giấc ngủ yên ổn của ông.

(Messidor)

M. dịch



- Những hạng thương dân thì đừng hòng vào nhà tao mà may áo t.
- Nhà may may áo ai mà oai thế, trại lính chắc !
- Không chỉ riêng các quan, vì nhà tao chuyên môn làm « áo quan ».

L'U'OM L'AT

chắc chắn rằng đây có quặng rã sâu bọ bằng những mũi liếc ra và cái khiêu nhận các mũi của chúng tinh tế hơn khiu quan của người ta nhiều lắm.

(D. I.)

Ong chọi với chim bồ câu

KHÔNG phải là một cuộc đấu chọi, nhưng một cuộc bay thi của ong với chim bồ câu ở Irvington (Mỹ). Cuộc thi ấy không phải là một cuộc tranh tài giữa ong và chim bồ câu, nhưng là cuộc đánh cá của chủ nhân đôi bên.

Kết quả, ong đã thắng ; nó bay 800 thước hết 4 phút 56 giây. Còn chim bồ câu đến 4 giây sau.

Trong cuộc ấy năm con ong đã cùng bay với năm con chim bồ câu, nhưng duy chỉ có một con ong chiếm giải đã bay bất mạch. Còn những con khác hẳn là đã thích đi hút nhị hoa hơn, cái công việc nên thơ đối với người ta nhưng thực ra chỉ là một việc rất thường đối với ong, vì đó là chúng đi kiếm ăn.

Còn phần chim bồ câu, cũng chỉ có con về thứ hai (tiên sau con ong về nhất) là bay trọn quãng đường đã định. Những con khác lần lượt về sau khi đã la cà nhiều chỗ.

(Robinson)

Tờ báo nhiều người đọc nhất hoàn cầu

Mới đây người ta quả quyết rằng tờ báo số bán hành nhiều hơn hết ; vì thế một nhà làm báo Mỹ rất am hiểu nói rằng nhiều nhật báo tự cho rằng số bán hành của mình rất lớn lao, thế mà không được nhiều người đọc bằng tờ Subway-San. Tờ báo Subway-San ? Phải.

Subway-San là một tờ nhật báo, tuy chỉ có một trang, và làm khi cả hai vở trong tờ báo không dài quá một giòng. Tờ báo lạ lùng ấy mỗi sáng in vào bốn góc toa những xe điện ở New-uróc. Hành khách ghé qua vào đây — dù chỉ một cách lơ đãng. Một hôm tờ Subway-San báo cho khách biết rằng ngày lễ Pâques sắp tới và phải nghĩ đến xem nên đi chơi ở đâu ; một lần khác báo ấy cho độc giả biết rằng thứ bảy nào cũng có những cuộc hòa nhạc cho ai nấy đến nghe không mất tiền ở một chỗ nào trong thành phố, v. v.

New-uróc, — gồm tất cả những phố ngoài ô — có mười triệu người ; trong số ấy có rất nhiều người hay đi xe điện, vậy người ta có thể nói không ngoa rằng Subway-San là tờ báo nhiều người đọc nhất hoàn cầu.

(Marianne)

Cái ô tác hại

CÁI ô của ông Chamberlain vẫn là một đầu đũa về sự khôi hài ở bên kia biển Manche cũng như ở Pháp. Vì thế hôm bế mạc của Thượng nghị viện trước ngày nghỉ về dịp lễ Pâques, những ông nghị, những ông nghị vẫn quen ăn ở khách sạn trong Viện, tổ chức một bữa tiệc thi uống rượu cocktail ở điện Westminster. Trong bữa tiệc người ta có đề trình một thứ rượu pha, lấy tên là « cái-ô ».

Vì thế, thứ bảy trước, hội phụ nữ bãi trừ nạn rượu, trong một cuộc đại hội đồng

hiện giờ, người ta tranh lý tưởng về vị trí của, danh vị trong làng, và về quyền thế đó xoay tiền của dân.

D. Hanet. — Sự đi lại trong nước bằng ô của giầy cũn cước nữa không ? Minh của là học sinh, nếu không có giầy cũn cước thì dùng « carte d'identité » được không ?

Đi lại trong ba xứ Đông Pháp vẫn phải có giầy cũn cước. Còn là học thì dùng « carte d'identité » được. Các bài thơ hai của ông không thể đi trong phạm vi bài này được.

Nguyễn Sĩ, Hanoi. — Đói trai gái giàu không khi. Thế quyết rằng sau này ông nhà. Nhưng cha mẹ không ông. Ép buộc con mình lấy một anh giàu có hơn. Vợ bọn phận người gái phải xử thế nào ?

Người con gái có quyền, và có phần — bản thân đối với đời mình về thói việc ép uống đó. Và nếu bạn trai kia là người đứng đắn, sáng nhận trách nhiệm, hai bên có sự đồng hoàng mà kết hôn được. Trường không có bậc cha mẹ nào lại gan gan cấm một sự chính đính như vậy.

Nguyễn Sĩ, Hanoi. — Người con gái có tài có tính nhân ái có hạt gì ?

Trẻ tuổi quá mà có tính nhân — có sớm biết yêu quá ! — là một điều đáng nói cái hại cho sự học hành, là chưa kể đến cái hại « nhẹ dạ » có làm hỏng cả một đời nữa.

Hanoi. — Lũy chồng 13 năm rồi, có 5 con, nay chồng tinh phụ, vậy nên xử thế nào ?

xin xin lý lẽ hẳn vì chồng có ngoại tình không có thì người vợ có được nuôi thì lấy đứa con hay là phải chia ?

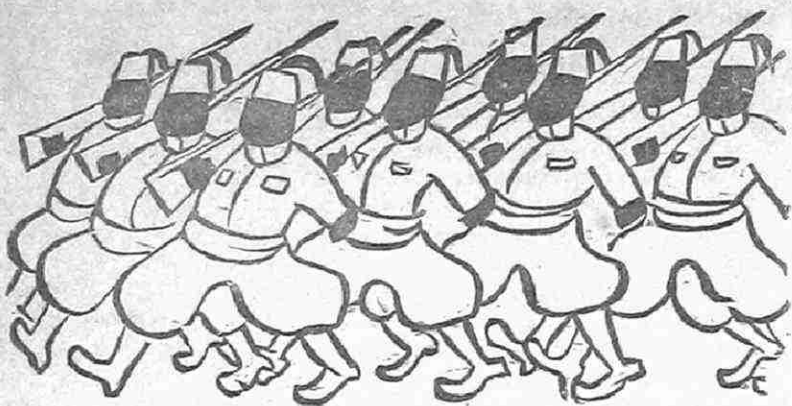
Đã có sáu con, nghĩa là đã ăn ở chồng trong lần năm. Tình yêu có những chỗ cho sự kính mến hòa thuận là tha thứ, nếu có thể tha thứ được là một việc bất thời, hay là một việc học hỏi có hại cho gia đình. Lý lẽ là một điều bất đắc dĩ đối với nhiều bà Annam. Nếu đủ chứng cứ lỗi về chồng, thì có thể giữ hết con cái, được chia lương để nuôi mình và con. Số tiền này tùy tòa án định, vậy tiền kiếm được của người chồng.

(Xem tiếp trang 18)

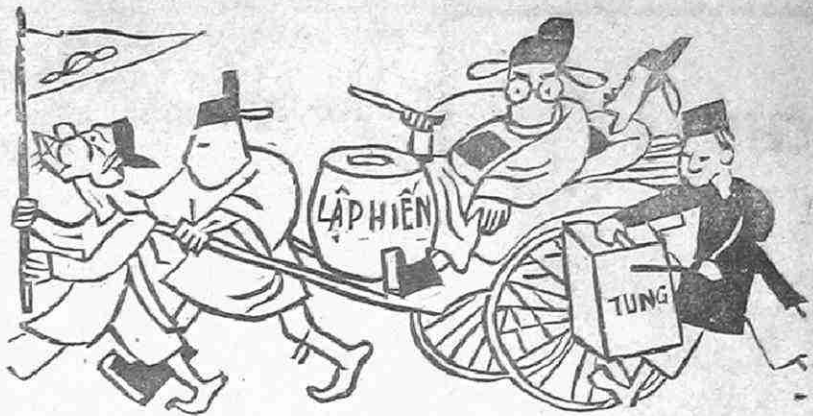
hiệu « MẸ CON »

130, Rue de Paris — Cholon

- Uống vào bệnh dứt mà sức mạnh cũng tăng thêm.
- Mỗi ve 0\$60, uống được nhiều ngày.
- Nhận gửi lãnh hóa giao ngân (contre remboursement)
- Mua buôn có hoa hồng nhiều.



— Điềm binh:...



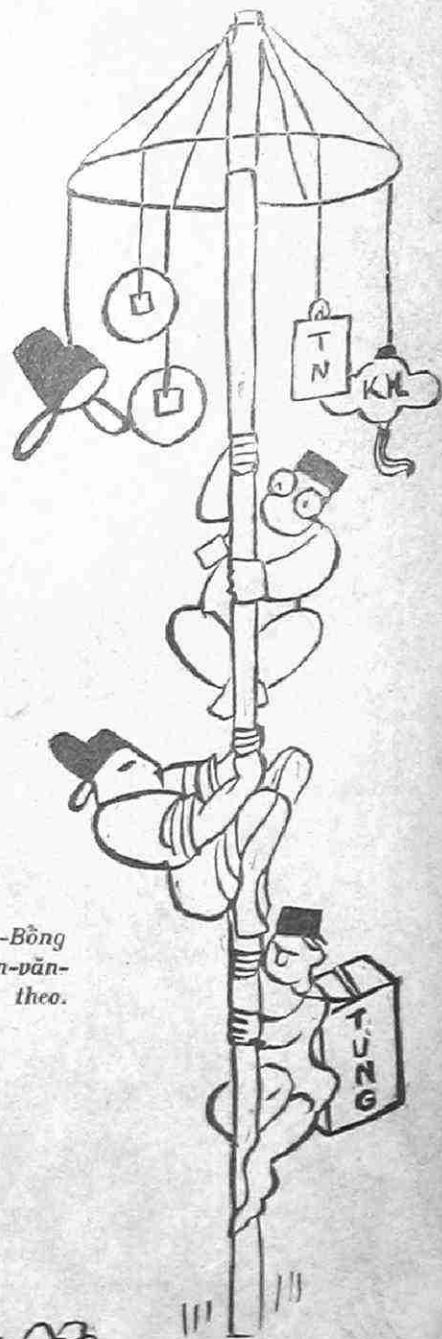
...Có đại biểu của Annam dự

NHỮNG TRÒ VUI

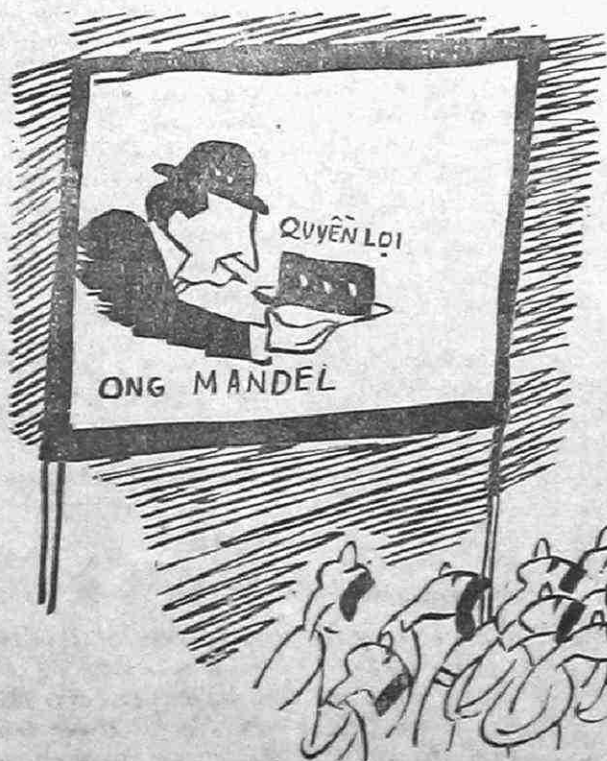
(ngày 14 Juillet ở Pháp và ở Đông-dương)



— Bịt mắt bắt dê



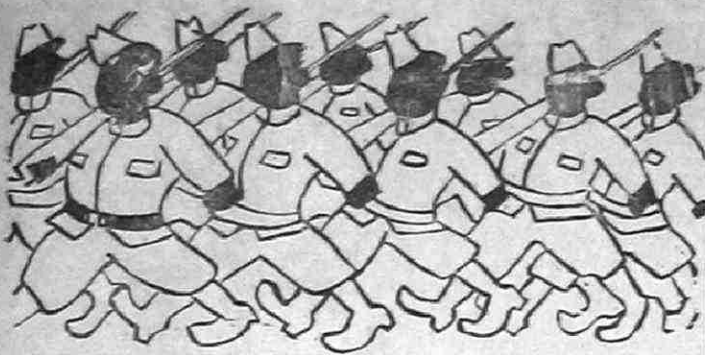
— Leo cột mỡ: Phạm-lê-Bồng
nổi gót Phạm-Quynh Trần-văn-
Lùng bắt trước chèo theo.



— Chớp bóng giữa giờ: Phim thời sự. Trên màn ảnh.
Ông Mandel chia đĩa «bánh ngọt quyền lợi». Thoảng
một cái, «bánh ngọt» biến mất. Dân Annam ngửa cổ đứng
xem, thèm rở rã!



— Nhảy bị. Xã xệ muốn đi
nhanh, ngài khách quan được
bữa thích cười nòn ruột. Ai cũng
nghĩ: ở trong cái bị ấy, chỉ đi giết
lũ là không vấp vấp.



— Điềm binh



— Liếm cháo: Giữa Paris, ông Phạm-lê-Bồng đã tỏ tài lấy lưỡi lỏi được cái kim khánh dân chọt vào lòng cháo. Cả dân Paris đều phục ông.



— Bắt vịt: Những người ứng thí đều là người của chính phủ. Họ có những mảnh khố bắt vịt bươm lấm. Trò này, dân Annam không thích. Chẳng ai coi.

Lời bàn thêm

(Tiếp theo trang 11)

Trước cuộc cách mệnh, biết bao lương dân bị đày đọa ở ngục Bastille chỉ do một ý muốn của hạng quý phái. Cuộc phá ngục Bastille cũng như điều tuyên cáo này, là biểu tượng một công cuộc giải phóng có ý nghĩa và có ảnh hưởng lớn.

Điều thứ tám. — Ở đây có hai nguyên tắc của sự công bằng :

1) xã hội trừng phạt không phải để báo thù nhưng để làm gương và ngăn ngừa sự lạm dụng. Cho nên không còn những cực hình dã man và vô ích nữa : đòn, kim, kẹp v. v. có lẽ chỉ còn ở một vài xứ sở quân quyền còn mạnh và trong đó một viên quan còn được coi là cha mẹ của dân ;

2) luật pháp không trách phạt những tội phạm từ trước : luật pháp không có hiệu quả về dĩ vãng.

Điều thứ chín. — Một người bị cáo không thể coi là người can phạm được. Bởi vậy trước khi tuyên án, nghĩa là trước khi tòa án nhận người bị cáo là có tội, người ấy vẫn được coi như người thường. Chỉ khi nào cáo, người ấy mới bị xử để xét hỏi, nhưng giam giữ không phải là tù hãm.

Điều thứ mười. — Tuyên cáo về tự do tín ngưỡng. Quyền tự do này không có trước hội cách mệnh, (vua Louis XVI là người rất mộ đạo Thiên chúa và thù ghét các tôn giáo khác) Ngày nay, ở những nước dẫu chính thể độc tài, tự do tín ngưỡng cũng không còn. Đó là trái với nhân đạo.

Điều thứ mười một. — Sau quyền tự do tín ngưỡng, điều tuyên cáo này định quyền tự do tư tưởng trong đó gồm có tự do hội họp, tự do ngôn luận, và tự do là thứ quyền rất quý của người ta. Lễ phải và sự công bằng nhận điều ấy về muốn thấy thi hành ở mọi nơi. Vì thế khi những luật về tự do kia chưa được ban hành ở Đông Dương, người ta vẫn không trách được những ý tưởng mai mỉa. Đông Dương chẳng là một... nước Pháp ở hải ngoại sao ?

Điều thứ mười hai. — Lấy binh lực để giữ hòa bình ! vì người ta cần phải thấy một sức mạnh mới biết nể sợ quyền hạn của người khác. Trong một quốc gia, phải có cảnh binh và quân lính để giữ trật

tự cho nhân dân (và chống với nhân dân).

Binh lực là cần cho sự ích chung ; nhưng khi người cầm quyền lạm dụng thì binh lực là một sức có công hiệu nhất trong một cuộc đảo chính.

Điều thứ mười ba. — Trước kia, dưới chế độ quân chủ, càng những giai cấp « dưới » càng phải vất vả, đóng thuế càng nặng. Bức tranh châm biếm ý vị nhất của báo chí hồi dự bị cuộc đại cách mệnh vẽ cảnh thanh công làm cho thanh ngay ăn. Hạng quý phái với bọn tư hành ngồi lên lưng một người dân trắng. Sự bất công ấy bị điều tuyên cáo này « bãi trừ ». Từ cuộc đại cách mệnh đến nay, thuế của mỗi người nặng hay nhẹ là tùy ở tài sản người ấy nhiều hay ít. (Nhưng không phải là phép đánh thuế ở Đông Dương, cố nhiên).

Điều thứ mười bốn. — Đại biểu của công dân nước Pháp là hai nghị viện. Họ xét việc chi dụng và thu thuế hằng năm bằng cách đầu phiếu.

Điều thứ mười lăm. — Công chức là người làm việc cho dân (dân chỉ công bộc) vì theo hiến pháp, dân hoàn toàn có chủ quyền. Bởi vậy dân được phép chỉ nghị công việc của họ dù công chức ấy ở địa vị tối cao. Dân dùng quyền tự do ngôn luận, lấy báo chí làm nơi phát biểu ý kiến, để phê bình cách làm việc của chính phủ.

Điều thứ mười sáu. — Điều này tuyên cáo cái tôn chỉ phân định chính quyền :

1/. quyền lập pháp : quyền làm ra luật pháp (chức vụ của thượng, hạ nghị viện) ;

2/. quyền hành chính : quyền thi hành các luật pháp (chức vụ của giám quốc và các vị tổng trưởng) và 3/. quyền tư pháp : quyền coi giữ pháp luật (chức vụ của các tòa án).

Điều thứ mười bảy. — Điều này tuyên bố sự quan trọng thiêng liêng của quyền sở hữu đã nói ở điều thứ hai. Quốc gia không được lấy cái gì làm việc ích chung để xâm chiếm tài sản của nhân dân một cách độc đoán như hồi còn quân quyền. Khi nào cần phải lấy của dân một phần tài sản (thí dụ lấy đất ruộng để làm đường xá, đào sông ngòi, v.v...) nhà nước phải đền bù sự thiệt hại ấy cho dân bằng một số tiền xứng đáng và phải trả trước.

Cười chảy nước mắt, khốe thật cũng không lo cho cặp lông mi...

Nếu mỗi buổi sáng các cô cứ trải lông mi bằng ARCANIL. Thuốc ARCANIL không chảy, chịu được nước không trôi, và làm cho lông mi mọc dài, uốn vòng, trông đẹp suốt cả ngày. Mắt không bị cay, lông mi đỡ rụng. Có chín màu, ăn hết với các màu da. Bán khắp mọi nơi. Hộp lớn 1p80. Hộp thường không gương và bán chai 1p20. Hạng bán quảng cáo 0p60.

Đại lý độc quyền ở Đông-dương

COMPTOIR COMMERCIAL (Serv. N A. 42) 59. Hàng Gai — Hanoi
ĐÔNG-QUANG : 48, phố La-Côm (Amiral Courbet) — Haiphong

Một địa chỉ các bà, các cô nên nhớ



là nhà chuyên môn làm áo tắm đã lâu năm, có nhiều kiểu áo mới chế rất đẹp, làm bằng laine bền màu.

Mặc vào tôn hết vẻ đẹp thân thể.

GIÁ HẠ

Enseignement par correspondance

Français - Mathématiques - Sciences
A partir du 15 Juin 1939 Mensualités
Préparation au B.E. et au D.E.P.S.T. 4p.00
Cours de 1ère et de 2ème années E.P.S. 3,00
Cours de Français pour les adultes 2,50
Préparation aux Concours d'entrée aux lycées et aux écoles P. S. 2,50

Pour tous renseignements, écrire à l'École TRITON - Hanoi
Joindre une enveloppe timbrée pour la réponse.

Docteur

ĐẶNG VŨ HỠ

Ancienne Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH

16 et 18 Rue Ri-baud, Hanoi
(đầu phố Hội Vũ)
Tél. 242

(Tiếp theo và hết)



CAMPBELL, ông ta không sợ sống sướng :

— Họ có lý lắm chứ, còn hưởng được tí hạnh phúc nào thì cứ hưởng đi.

Tôi cho rằng họ giúp lẫn nhau sống sướng, và tôi hiểu bụng họ lắm.

— Lão già khả ố! Leod nói.

— Thôi đi! Templeton không phải là một gã có thể bị ván bài của cô á làm khó dễ được, nếu gã không hy vọng hưởng chút lợi lộc gì và tôi tưởng cô á thì giào quyết hết sức.

Asbenden biết hơn mọi người khác, Templeton đã thổ lộ tâm sự với ông ta Templeton bảo ông ta :

— Thực là một trò cười, ngần này tuổi đầu còn đi mê một cô gái con nhà! Việc mà tôi có thể ngờ đến ít nhất. Đích xác rồi không tưởng lắm gì nữa, tôi mê thực sự rồi. Nếu sức khỏe của tôi cho phép tôi bàn việc ấy thì mai tôi sẽ ngỏ lời xin cô lấy tôi. Không khi nào tưởng tượng một thiếu nữ lại khả ái đến bậc ấy. Đối với tôi, những thiếu nữ, những thiếu nữ thực hiệu ấy, bao giờ tôi cũng không thể kham nổi. Nhưng người này thông minh không thể ai hơn được. Và xinh đẹp. Trời ơi! nước da! mái tóc nữa! Nhưng không phải vì những cái ấy mà tôi mất trí khôn. Ông có muốn biết cái gì đã làm tôi say đắm không? Đáng ché quá! Một lão nghịch ngợm tinh quái như tôi. Đức hạnh, nghĩ đến tôi cười vỡ bụng mất. Cái đó hẳn là không có trong người tôi nhưng chính thế. Không ra khỏi đó được: cô ấy trinh tiết, cái nó khiến tôi điên cuồng. Ông thấy tức cười, hử?

Asbenden nói:

— Không khi nào. Ông không phải là người đuổi gái đầu tiên say đắm tình ngây thơ. Đó là cái tình dễ cảm của con người đứng tuổi.

— Chớ quá! Templeton nói đùa.

— Thế cô ấy nghĩ sao?

— Trời ơi! Ông tưởng tôi kể tất cả thế với cô ấy à? Tôi chưa hề nói với cô ta một tiếng gì mà kể khác không thể đứng nghe được. Có lẽ sáu tháng nữa tôi sẽ chết, và lại tôi biết đem cái gì hiến một thiếu nữ bây giờ?

Asbenden đoán Evie cũng say mê bằng Templeton. Ông ta đã nhận thấy má nàng ửng đỏ khi Templeton bước vào phòng ăn và mắt nàng đầy tình thương những khi Templeton không nhìn nàng. Cái mỉm cười của nàng càng dịu thêm để nghe ông kia thuật lại những kỷ niệm. Trong ý nghĩ của Asbenden thì ái tình ấy cần cho nàng cũng như ánh nắng cần cho những người ốm nằm dài trên sân gác, quay mặt nhìn tuyết; nhưng có lẽ như

BỆNH

của SOMERSET MAUGHAM

thế cũng đủ cho nàng rời và đem ngó cho Templeton biết điều mà nàng muốn giữ bí mật thì thực là một sự bất hợp nghi.

Độ ấy, có cái làm cho đời sống ở bệnh viện mất buồn tẻ. Mặc dầu câu chuyện kịch bác chưa cay, Leod và Campbell vẫn đánh bridge với nhau, vì, trước khi có Templeton đến bệnh viện, không một ai khá cao để đánh được họ. Họ luôn luôn cãi cọ nhau âm ỹ; đánh xong ván bài, họ còn bàn bạc mãi mãi, nhưng hai người đã biết rõ nước bài của nhau nên khi lừa bắt sát được nhau, họ lấy làm vui thích một cách hóm hỉnh. Thường thường thì Templeton từ chối không chịu ngồi cùng bàn với họ. Bài bạc vào hạng siêu đẳng, ông ta nhất định đòi cùng Evie một bên, mà Leop và Campbell thì cho rằng nàng đánh mất cả thú. Nàng thuộc vào hạng lúc thua một ván vì thấp còn cười nói: Bắt thêm một lần nữa thì tôi được. Một buổi trưa, Evie rằm nghĩ ở lại buồng, Templeton bằng lòng đánh bài với Campbell và Leod. Asbenden là chân thứ tư. Cuối tháng ba mà trời còn mưa tuyết luôn một

Nhưng nhiều lần đôi bên bắt đi, bắt lại nhau, kết cục ván bài thành to luôn luôn, và trở nên âm ỹ. Leod và Campbell chăm chọc nhau. Năm giờ rưỡi họ đánh ván cuối cùng, vì đúng sáu giờ sẽ có chuông năm nghỉ. Một ván kịch liệt. Leod và Campbell ở hai bên đối phương và cùng nhất định không chịu để thua ván này. Sáu giờ kém mười mỗi người còn một phần bài nữa là hết. Templeton cùng với Leod, và Asbenden với Campbell. Leod nói: đôi «trèfles»; Asbenden chui; Templeton kèm luôn một đôi cao và sau cùng Leod xin bắt hết bài làng. Campbell bắt lại và Leod lại bắt lại. Nghe thấy bắt nhau, các bà khác đánh đã xong xúm lại gần và ván bài đánh trong yên lặng hoàn toàn trước mặt một bọn đứng xem. Leod xanh tái đi và mồ hôi ướt trán. Tay thì run lẩy bẩy. Campbell về mặt giữ trọn. Leod hai lần cố ra cao để bên địch không bắt nổi. Hai lần ông ta được, và hạ luôn một đôi kết hậu.

Cử tọa vỗ tay. Kiên cố vì được, Leod đứng thẳng lên nắm tay đi vào mũi Campbell và gào:

— Thử kéo bài này với cái vi-



dạo, và họ ngồi ở ngoài, ba mặt che kín, mặc áo khoác lông, đội mũ lông, bàn tay bọc bao tay. Đánh nhỏ quá, nên Templeton khinh thường tố rất liều lĩnh; nhưng vì ông ta cao hơn bọn kia nhiều quá nên thường thường giữ được hoà hay chỉ thua ít thôi.

lon chết tiệt của ông xem. Grand Chelem (1) bắt đi bắt lại. Suốt đời tôi ước ao đánh một ván như thế, và lần này mới có được. Trời ơi là trời ơi!

Ông ta thổ hển hển. Run bần bật và ngã gục xuống bàn. Máu ộc

1) Grand Chelem: một nước bài Bridge

HỘI VIÊN

KHAI HƯNG dịch

ra đàng miệng. Người ta gọi bác sĩ. Các người giúp việc đều đến. Leod chết rồi.

Hai hôm sau người ta chôn ông ta rất sớm, để bọn bệnh nhân khỏi cảm động vì trông thấy đám ma đi qua. Một người họ mặc đen từ Glasgow tới. Chỉ có bà chánh khan bó

đau khổ. Ông ta không đánh *bridge* nữa. Không nói nữa. Chẳng còn ngờ vực gì, ông ta thiếu Leod. Mấy hôm liền ông ta đóng cửa phòng không ra, ăn cũng ăn ở đấy. Rồi ông ta đến xin bác sĩ cho trở về phòng cũ. Lần này bác sĩ tức giận. Bao nhiêu năm ông ta làm rầy làm rà bác sĩ để



và ông bác sĩ là chịu mất công đi đưa. Người chết chẳng được ai yêu. Chẳng được ai thương tiếc. Một tuần lễ sau, hầu như không ai còn nhớ đến người ấy nữa. Ông quan xử Ấn-độ lên thay chỗ người ấy ở bàn chính và Campbell chiếm lấy cái phòng bấy lâu nay thêm muốn. Bác sĩ bảo Ashenden :

— Bây giờ thì chúng ta không bị quấy rối nữa. Trong bao nhiêu năm tôi đã cố chịu đựng những lời cãi cọ, những lời kiêu căng của hai lão ấy... Phải kiên nhẫn lắm mới giám đốc được một bệnh viện! Sau khi đã phiền nhiễu mình đủ cách, ông ta lại còn chết như thế đó, làm hết thấy mọi người phải kinh hoàng.

Ashenden nói :

— Chắc có thể nào đây. Ông ta chẳng có gì gọi là đặc sắc, thể mà nhiều người đàn bà sủa não vì ông ta. Có bé Bishop khổ sở khóc lóc không ngừng.

— Nếu tôi không lầm thì có lẽ chỉ một mình cô ta rơi lụy vì người chết chứ không phải vì cô ta.

Nhưng có người không quên. Campbell đi lang thang, linh hồn

cho Leod cầu tiết. Nhưng ngày nay, tôi kéo hay không kéo thì ai cần gì? Nhất định không bao giờ tôi chơi đàn nữa.

Và ông ta giữ lời cho tới hôm Ashenden ra bệnh viện. Từ hôm Leod chết đi, đời hết thú vị đối với ông ta. Còn lấy ai để cãi cọ, giận dỗi. Ông ta đã mất cái kích thích sự sống và chẳng bao lâu ông ta theo kẻ thù xuống nơi chín suối.

Nhưng đối với Templeton thì cái chết kia có một năng lực khác hẳn những hiệu nghiệm bất ngờ. Ông ta ngó tâm sự với Ashenden bằng một giọng xa xăm :

— Sung sướng thật! qua đời trong sự toàn thắng. Tại sao người ta cứ lúng ta lúng túng mãi mới chết được? Ông ta ở đây đã lâu lắm, phải không?

— Hình như mười tám năm thì phải.

— Thế phòng có đáng không? Theo ý tôi thì ường một chút vui và chịu nhận lấy kết quả của cái vui ấy, như thế thú hơn nhiều.

— Còn tùy theo cái giá mà người ta định cho đời.

— Nhưng đời sống ở đây có thực là một đời sống không đã?

Ashenden yên lặng. Ông ta hy vọng vài tháng nữa sẽ khỏi hẳn, nhưng chỉ thoáng nhìn Templeton cũng hiểu : cái chết đã in trên sắc mặt ông ta. Templeton nói tiếp :

— Ông có biết tôi đã làm gì không? Tôi đã xin Evie lấy tôi.

Ashenden kinh ngạc :

— Cô ta bảo sao?

— Cô ta bảo rằng cô ta chưa từng nghe thấy câu gì lỗ lã bằng, cô ta bảo rằng tôi điên.

— Cô ta nói rất có lý, ông nên thú nhận điều đó.

— Chính thế. Nhưng cô ấy sẽ lấy tôi.

— Thực là điên rồ.

— Có lẽ. Đâu sao chúng tôi cũng đến hỏi ý kiến Lennox.

Mùa đông đã qua. Tuyết còn phủ các ngọn cao, nhưng đã tan ở nơi sơn cốc và ở phía dưới sườn non. Mầm cây phong sắp nảy nở. Áo hoặc của mùa xuân bay lượn trong không. Mặt trời ấm, Ai ai cũng thấy mình nhanh nhẹn, và nhiều người tưởng mình sung sướng. Những

bệnh nhân bằng năm cứ mùa đông mới tới, sửa soạn trở về phương nam. Templeton và Evie cũng đến ông bác sĩ. Họ nói rõ ý định của họ. Bác sĩ xem xét rất kỹ, chụp nhiều ảnh quang tuyến X. Khi nào biết đích xác bệnh trạng bác sĩ sẽ cho tìm hai người. Ashenden gặp hai người giữa lúc họ đến phòng khám bệnh. Họ rất lo buồn, nhưng họ cũng cố khôi hài. Bác sĩ đưa cho họ xem ảnh và không dấu họ sự thực, Templeton nói :

— Tất cả những cái này đều đúng lắm, nhưng chúng tôi chỉ muốn biết : Chúng tôi có thể lấy nhau được không?

— Lấy nhau thì đại đột quá lâu.

— Chúng tôi vẫn biết thế, nhưng không sao.

— Và đó là một trọng tội, nếu hai người có con.

— Đó không phải ý định của chúng tôi, Evie nói.

— Nếu vậy thì tôi xin kể rõ tình thế với ông và cô. Rồi ông và cô sẽ định liệu.

Templeton cười nhìn Evie và cầm lấy tay nàng. Bác sĩ nói tiếp :

— Cô Bishop, không bao giờ, tôi tưởng thế, sẽ có thể sống một đời bình thường được. Nhưng nếu cô cứ sống như cô đã sống tám năm nay...

— Trong các bệnh viện chữa lao?

— Phải. Thì không có lý gì cô lại không tới tuổi già hay ít ra cũng tới tuổi mà nhiều người biết điều mong ước. Bệnh không còn có gì lo ngại. Nếu cô lấy chồng, nên cô định sống như mọi người, thì cái ô nhiễm có thể lại nảy nở rất mạnh, và kết quả không thể đoán trước được. Còn về phần ông, ông Templeton, thì tôi xin nói vấn đề tất hơn. Ông đã xem ảnh đấy. Hai lá phổi của ông đều bị trùng lao ăn rỗng. Nếu ông lấy vợ, thì tôi cho ông không đầy sáu tháng.

— Thế nếu không lấy vợ?

Bác sĩ ngậm ngùi.

— Ông cứ noi. Tôi có thể nghe tất cả sự thực.

— Hai hay ba năm.

— Cảm ơn ông, chúng tôi chỉ muốn biết có thế.

(Xem tiếp trang 21)

Khai-Hưng

Các bà, các cô mặc áo tắm Cự Chung, khi ra bãi biển có thể tự phụ rằng không còn ai có cái maillot nào đẹp hơn.

Tại hiệu Cự Chung hiện đang trưng bày đủ các kiểu rất đẹp giá từ 3\$70 đến 5\$50.

Cự Chung

100 Hàng Bông — Hanoi

AI MUỐN ???



Bộ sự nghiệp bị của là trở lại-thuyết, xin gửi v. mandat hoặc tem 0p.10. (Xin thêm 0p.10 cước gửi)

Hãy đọc
ÁO - THUYẾT
TẬP CHÍ
Ban nguyệt san khảo cứu về

khóa Áo-thuyết. Một năm 1940 Sáu tháng 1920. Theo mandat gửi cho :
NGUYỄN THÀNH LONG
Chủ nhiệm Áo thuyết (tạp chí)
186, Rue des Marins, Casuarie, Cochinchine

Của Nguyễn Bội

Con dâu dâm

BÀ CHỦ NHÀ - Siêu thuốc cạn hết cả rồi, tao đã bảo khi nào sôi thì gọi tao, đồ khốn nạn!

ĐÀY TỖ - Con dâu dâm gọi bà như thế!

Không say

- Thừa quan tòa, tôi không hề say rượu bao giờ; tôi không say... tôi chỉ uống có mấy chai rượu thôi.

QUAN TÒA - A nữa thế thì tôi phạt anh khác; đáng lẽ tôi cho anh một tháng tù, thì bây giờ anh chỉ phải có 30 ngày thôi!

Kem bôi

- Ông xem hộ vận mệnh của tôi và của vợ tôi xem thế nào?

THẦY BÓI - Ông thì thế nào cũng chết trước vợ ông, nhưng ông hãy yên lòng... vợ ông ngày sau sẽ lấy được người chồng rất giàu sang!

Của Lê Quân

Muốn gầy

BỐC TỖ - Thừa bà, muốn người gầy đi, bà nên dùng nước chè loãng, rau sả lách và nước cam...

KHÁCH HÀNG - Xin nghe theo ngài, vậy thế mỗi ngày ngoài ba bữa cơm chính thì nên dùng các thứ ngài nói vào lúc nào?



Chia verbe

THẦY GIÁO :

Je n'ai pas mangé

Tu n'as pas mangé

Il n'a pas mangé... anh San,

nhắc lại.

TRÒ SAN, muốn cho tiện :

Personne n'a mangé.

Tường mỏng, tường dày

- Cậu à, bức tường ngăn nhà ta và nhà bên kia mỏng quá, ta nói gì họ nghe thấy cả.

- Ta bảo thợ xây thêm bức nữa cho dày.

- Nhưng tường dày thì họ nói gì mình tại không nghe thấy mất.

Mắt trộm

- Thừa ông Cầm, cái ví ấy tôi để quên ở nhà chứ không phải mất như lời đã lầm đến trình ông ban nãy.

- Nhưng làm thế nào, chẳng ăn trộm tôi đã bắt được đâu!

Của Noansancont

Tự tử

Ông giám đốc một ban kịch :

Tôi muốn vai ấy tự tử bằng súng lục hơn là nũng nịu phiến dăm thanh.

NGƯỜI DÀN CẢNH - Vì sao?

ÔNG GIÁM ĐỐC - Vì tiếng súng nổ có cái lợi là đánh thức khán giả.

Ngờ ngẩn

XÃ XÊ - Ông thân sinh tôi thuật rằng khi ông mới đẻ ra bé bông gấu ọt và nhiều bệnh tật lắm.

LÝ TOÉT - Thế có sống được vài năm không?

Bát mạch

Bà ốm, ông lang đến bát mạch.

BA, ngạc nhiên - Tôi đau bụng chứ có đau ở cò tay đâu?!

Lời trẻ

LÝ TOÉT - Nếu tao cho mày một cái bánh, mày qui bánh hơn hay bu mày hơn?

CU TOE - Nhưng bánh to hay bé mới được chứ?

Tặng phong

THẦY CAI - Ê! min toong xây!

điều kiện thứ nhất một người lính phải có để khi chết được tặng phong?

CHÚ LÍNH - Bẩm trước hết phải chết đã a!

Của O. T.

Đặt phát

XÃ XÊ - Người ta bảo : « Tháng Loang là đất ngàn năm vẫn vật » chắc ngôi đất ấy phát to lắm đấy nhỉ?

LÝ TOÉT - Ngôi đất ấy chả phát mà lại có các quan Toán quẻn, quan Thống sứ đại thần, và nghe đũa nay mai lại có cả quan Kinh lược nữa!

Của T. Miền

Tham!

Một anh Ecosais - dân hà tiện có tiếng - đến Dublin thuê một căn nhà. Chủ nhà bằng lòng, kể cứ người thuê thêm một con thì lại bớt cho tiền nhà một ít.

Năm thứ hai, hán đã có hai con, và tiền nhà đã được bớt nhiều. Năm thứ ba, hán vui vẻ đến tìm chủ nhà : - Nhà tôi lại đẻ sinh đôi nữa, ông à!

Vật tháng sau, vợ hán mặc tang đến, chủ nhà hỏi :

- Bà đẻ khá đẹp ai thế?

- Khờ, ông chưa biết sao? Nhà tôi mất rồi!

- Mất rồi! ông nhà mất bệnh gì?

Người quả phụ đỏ mặt, đáp : - Khốn nạn, nhà tôi lại cứ muốn thuê nhà ông không mất tiền!

N. N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

Vũ Khiên, Thanh-miền. - Người ta thường vẫn tin : vợ chồng lấy nhau là tại số. Vậy thì từ xưa đến nay, bất cứ một đôi trai gái nào lấy nhau cũng là do bởi số kiếp gây ra chăng?

- Tại số? Những cái huyền bí của vũ trụ chúng ta chưa thể biết rõ được. Nhưng có một điều là người ta nói tại số cốt để tự an ủi trong những cảnh khổ sở. Bởi vợ chồng hòa thuận và sung sướng chẳng bao giờ nghĩ đến số cả. Trái lại, vợ chồng khổ sở vì nhau thường lấy số ra an phận vậy. Người ta nói « duyên kiếp » để tự bào chữa một cái lầm lỗi đã làm.

Vũ Khiên, Thanh-miền. - Một ông huyện, một ông táy đoan, hay bả: cứ một người gục gằn hành nào trong khi thì hành chức vụ, đã đánh ta, hay sưng hô máy, tao với ta một cách bất nhã, thì ta cần phải xử trí thế nào để tỏ ra ta có đủ tư cách là một người?

- Không ai được quyền gọi ai là mày tao cả. Gặp người nào vô lễ như thế, - mà lại có thể lực, - ta có thể dùng lời nói lại cho kẻ kia biết cái thái độ bất nhã của họ. Ta cứ đứng đần mà giữ giá trị của mình. Gặp kẻ nào cậy mạnh đánh hiếp, ta có quyền chống cự lại, và thưa ở tòa án. Nhưng nếu cho rằng cách đối phó sau này mất thời giờ và không chắc chắn, thì chỉ có cách là ngay lúc việc xảy ra, hết sức giữ gìn danh dự của mình không để họ phạm tội trước khi ta bị khuất trước sức mạnh của số đông.

Hồng Chung, Qui-nhơn. - Dân quê đã tin nhiệm một người nào mà họ đưa ra làm chánh phó tổng lý trưởng v. v. Các ông phủ, huyện lại đó có quyền bác đi không? Nếu bác mà họ cứ cứ người đó ra có được

không? Hoặc không cử ai ra nữa có được không?

- Nếu người được dân cử ra có đủ điều kiện mà luật lệ bắt buộc, thì quan không có lẽ gì bác đi được. Dân đồng lòng có thể rất dễ dàng khiến cho người đề cử của mình được thừa nhận.

Thái, Vinh-gén. - 1) Ở núi, ở bờ sông ở nhà quê khác nhau thế nào? Nên ở chỗ nào đối với một bệnh nhân, một người làm việc, một học sinh?

2) Đi ngựa sẽ lợi cho ta những gì? Có thể đi luôn được không?

3) Uống rượu vang trong bữa cơm có hại không?

1) Một người có bệnh cần phải biết chỗ ở nào lợi cho sức khỏe của mình. Đại khái, khí hậu núi lợi cho người mắc bệnh ho, thiếu máu, bệnh về thần kinh hệ; khí hậu miền bờ lợi cho người bị lao hạch, gãy còm, sai xương; miền thôn quê, vì tĩnh mịch và khí trời trong sạch, có lợi cho những bệnh nhân cần tĩnh dưỡng, vận vận. Còn người khỏe mạnh ở chỗ nào cũng được.

2) Đi ngựa là một môn thể thao rất tốt cho những người vô bệnh và khỏe mạnh thôi. Đi luôn cũng không hại gì.

3) Có thể uống được, chọn thứ vang đỏ tốt, và uống ít thôi.

Trần Xuân Lịch, Saigon. - 1) Một người sinh ở miền nhà quê tỉnh Nam-dịnh, có đủ giấy khai sanh, chưa hề phạm pháp luật, vẫn đồng thể Nam-dịnh, bây giờ muốn xin giấy căn cước (titre d'identité) thì phải làm thế nào? Để không phải về Bắc.

2) Nếu nhà đương chức biết người ấy hiện giờ không có căn cước, nhưng có thể 1938 chưa có thể mới 1939) thì người ấy có bị bắt giải về quê quản không? (Hiện có công việc làm hẳn hoi ở Saigon).

1) Có thể xin lấy giấy căn cước ngay tại chỗ mình ở, trong trường hợp của ông, ở Saigon. Nhà chức trách trong ấy sẽ phát căn cước cho ông sau khi tư đ; bởi lý lịch của ông ở nguyên quê.

2) Nếu ông tỉnh ngay, và những trường hợp ngăn cản ông chưa lấy được giấy căn cước là chính đáng, thì ông không việc gì, hay chỉ bị phạt lấy lệ 1 hay 2 đồng bạc.

Hoàng-Bà, Hanoi. - Ngày Nay có chỉ những cách để tránh «bom». Nhưng đó là những công cuộc vì đại trừ phi nhà nước hoặc các nhà đại tư bản ra, thường dân không ai làm nổi. Vậy Ngày Nay cũng nên chỉ bảo dân cho hạng người dưới này.

- Bã có những vết thị của chính phủ đăng trên các báo, và các cuộc diễn thuyết của các p hủ huyết, một vài nơi đã bắt đầu làm. Cái nguy hiểm phần thường chỉ to tát ở tỉnh thành, nơi dân cư đông đúc. Tuy vậy, bên-ta, mới chỉ là những cách để phòng sơ sài và có sao được vậy; chúng ta chẳng có mặt nạ mà cũng chẳng có những cái hầm công cộng để lánh nạn.

Hoàng-Hà, Hanoi. Đau mắt hột (trachome) là thứ bệnh ngoài da hay do ở máu? Nếu cạo hết hột đi thì có thể triệt hết căn bệnh hay cần phải uống thuốc trong thêm mới

triệt được? Các ông thầy thuốc tây thì nói chỉ cần cạo đi là khỏi. Nhưng cạo đi vẫn thấy còn đau! Mà các ông lang ta thì nói phải uống thuốc trong; nhưng uống thuốc mà má bệnh vẫn còn!

- Đau mắt hột là một bệnh nguy hiểm hay lây do vi trùng sinh ra. Chữa ngay lúc mới mắc, và theo đúng các điều kiện vệ sinh mới khỏi được. Cạo mí mắt rồi mà không khỏi là vì cạo chưa sạch hết được những chỗ mụn nhỏ, và vi trùng vẫn còn. Uống thuốc trong không ích lợi gì. Bệnh đau mắt hột là một bệnh ghê gớm rất phổ thông ở nước ta, đã làm mù không biết bao nhiêu người một năm. Muốn bài trừ cho triệt, cần phải có một ban các thầy thuốc chuyên môn và làm việc có phương pháp lâu dài. Nhưng muốn được thế phải có tiền, mà về những việc cần thiết ấy, người ta dành cho ít tiền lắm. Không phải lỗi ở các nhà y sĩ. - N. N. đã có bài nói về bệnh này trong mục Trùng Tim.

Advertisement for 'CON CHIM' PHONG-TICH. Text includes: 'THUỐC HẠT NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG DƯƠNG. GIẤY KEM RẤT NHIỀU, CÀM ƠN THẬT LẮM'. It describes the benefits of the medicine for various ailments and provides contact information for VU-DINH-TAN in Hanoi and Haiphong.

TÂM BIỂN



AN tâm biển có nhiều bao giờ ông cụ được mãn nguyện « được đánh nó về một hôm », lời ông thường phán năn. Vì giá có người chịu hầu cõ ông, thì ông có thể đánh suốt từ sáng... đến sáng hôm sau. Có bao nhiêu người biết đánh cờ, bác sĩ làm quen hết. Rất không may cho mình nếu bị người ta giới thiệu với bác sĩ là một kỳ thủ. Khó lòng mà thoát được nữa. Thôi, những ngày nghỉ mát của mình sẽ thành toàn những ngày đầu cõ. Và không khéo cũng như bác sĩ, mình sẽ thấy nhiều nước... cõ hơn nước biển.

Lại câu chuyện này nữa, đợc giá có thể sẽ cho là vô lý :

Một ông kể lại với bạn : « Chiều hôm qua tôi đương cùng tắm với nhà tôi, bỗng nhà tôi biếu mất ».

Bạn sững sốt hỏi :

— Biếu mất ? Bác gái biếu mất ?

— Vâng biếu mất. Nhìn trước, nhìn sau, nhìn tả, nhìn hữu chẳng thấy bóng vía nhà tôi đâu. Tôi hoảng hốt chạy lên bãi cát tìm quanh vô ích.

— Khỏi ! Thế rồi ...

Ông bạn ngập ngừng không dám hỏi thẳng. Thì ông kia đã cười đáp :

— Thế rồi tôi tìm thấy nhà tôi ở



di nay

Kể đến hạng có tắm thân ở ngang, đẹp đẽ. Hạng này không thích tắm, chỉ thích lướt. Lướt ở bãi, lướt ở phố, lướt trên núi, lướt trong rừng, lướt ở những nơi đông người, mặc sơ sài một cái slip hay một cái maillot, rất ngắn và rất khít.

Rồi sau cùng đến hạng đi tắm biển để làm đủ các thứ có thể làm ở Hanoi được. Họ xem sách đánh bài, đánh cờ, chơi bời, ăn cao lâu, ăn cá cua sươn, tôm sươn y như ở Hanoi, — vì đương tưởng ở ngay bờ biển mà không có sươn, tôm, cua, cá sươn, rất sươn. Rồi họ cũng đau bụng, cũng đau dạ dày và uống thuốc tây chữa khác khi họ ở Hanoi một tí nào.

Gặp anh, họ reo mừng : « À ? lại thêm một chân tớ thêm ! » Và anh ườn lo sợ, vì họ mời anh ba lần thế nào anh cũng phải nhận lời một lần nếu anh muốn làm ra con người lịch thiệp, không để mất lòng ai.

Trong hạng này có một nhân vật rất ngộ nghĩnh. Đó là một ông bác sĩ đã có tuổi, nhưng người tráng kiện, tiếng nói sảng sảng, một ông cụ già quốc thước. Mà ông cụ vui tính quá, có lẽ vui tính vì khỏe mạnh.

Chưa ai gặp ông ở ngoài bãi một lần nào. Vì những giờ tắm trùng vào những giờ đánh cờ của ông. Nói cho đúng thì đối với ông, giờ nào cũng có thể là giờ đánh cờ. Đương giờ bữa ăn, mà có tay cõ đến chơi, tức thì ông vứt với đĩa bát đứng dậy, vừa uống nước vừa kêu đây tớ bày quân cõ ra bàn.

Tôi đã được xem bác sĩ đánh với hai người luôn một lúc mười hai ván, với mỗi người sáu ván. Chưa

bao giờ ông cụ được mãn nguyện « được đánh nó về một hôm », lời ông thường phán năn. Vì giá có người chịu hầu cõ ông, thì ông có thể đánh suốt từ sáng... đến sáng hôm sau. Có bao nhiêu người biết đánh cờ, bác sĩ làm quen hết. Rất không may cho mình nếu bị người ta giới thiệu với bác sĩ là một kỳ thủ. Khó lòng mà thoát được nữa. Thôi, những ngày nghỉ mát của mình sẽ thành toàn những ngày đầu cõ. Và không khéo cũng như bác sĩ, mình sẽ thấy nhiều nước... cõ hơn nước biển.

Lại câu chuyện này nữa, đợc giá có thể sẽ cho là vô lý :

Một ông kể lại với bạn : « Chiều hôm qua tôi đương cùng tắm với nhà tôi, bỗng nhà tôi biếu mất ».

Bạn sững sốt hỏi :

— Biếu mất ? Bác gái biếu mất ?

— Vâng biếu mất. Nhìn trước, nhìn sau, nhìn tả, nhìn hữu chẳng thấy bóng vía nhà tôi đâu. Tôi hoảng hốt chạy lên bãi cát tìm quanh vô ích.

— Khỏi ! Thế rồi ...

Ông bạn ngập ngừng không dám hỏi thẳng. Thì ông kia đã cười đáp :

— Thế rồi tôi tìm thấy nhà tôi ở

nơi chân núi.
 — Trời ơi ! Ở nơi chân núi...
 Ông ta toan nói : « Sóng đánh dạt vào nơi chân núi ? » Nhưng vội ngừng lại. Và ông ta nghĩ thầm : « chuyện ghê gớm thế mà nó cười được ! »
 — Nghĩa là cứu kịp... phải không ?
 Ông kia ngờ ngác không hiểu :
 — Cứu cái gì ?
 — Sao bác bảo... tìm thấy...
 bác gái ở nơi chân núi ?

— Vâng, tôi tìm thấy nhà tôi ở nơi chân núi, đương mê mẩn nước...
 Ông bạn ngắt lời kêu :
 — Trời ơi ! Có việc gì bác ?
 — ... Đương mê mẩn nước bãi với hai ông, hai bà bạn. Tôi ra nhà tôi lên về từ lúc nào tôi không biết, để đến nhà bà tham Lan ở nơi chân núi đánh tổ tôm.
 Đến đây, ông bạn mới vỡ nghĩa, và phá lên cười vui vẻ.

NHỊ-LINH

MỘT BỨC THƯ

Ngày-Nay nhận được, và đáng ngạc nhiên dưới đây, là đơn của hơn bốn chục dân giồng thuốc lá ở làng An Định, huyện Thụy Anh, (Thái-Binh), gửi lên các nhà chức trách đề kêu về một việc oan ức mà họ đã phải chịu.

Chúng tôi gêu cầu nhà Thương chính sẽ xét lại việc này để quyền lợi chân chính của các người nghèo giồng thuốc kia khỏi bị thiệt. Những luật lệ của nhà đoan về thuốc lá rất là phiến phúc, các người thừa hành cần phải làm việc minh bạch rõ công bằng

An định le 27 Juin 1939
 Bức thư nộ cùng :
 Quan Toàn quyền Đông Pháp
 Quan Giám đốc nha Thương chánh Đông pháp.
 Quan Thống sứ Bắc kỳ.
 Quan Công sứ và Quan Chánh Đoan Thái bình.
 Bám các quan.

CHÚNG TÔI là một số dân nghèo giồng thuốc ở làng An định, huyện Thụy anh, tỉnh Thái bình kêu các quan minh xét và can thiệp cho chúng tôi việc sau này.

Chúng tôi chuyên nghề giồng và làm thuốc lá mà nghề làm thuốc lá khi còn lá tươi, phải có nhiều đồ dùng như nông để « dạn » thuốc để phơi rải thuốc, phen để phơi thuốc, vai để chứa thuốc và sả

Kính không thừa thuốc mà bị phạt, chúng tôi có thuốc có giấy mà bị mất không, lại của một tội là lấy thuốc đầu ma khai vào sổ xuất sản của chúng bà, lấy gì mà đóng sru, thuế.

Nếu báo thuốc lá không được của nhà này đem làm nhờ nhà khác, sao không sực rõ cho chúng tôi, để cho những người nghèo thì chịu khổ nghề giồng thuốc. Luật thuốc lá đã hà khắc, không theo đúng được, mà sự thi hành của nha Thương-chánh Diêm điền lại hà khắc ra ngoài pháp luật Xin các quan hiền thấu nỗi khổ của dân nghèo mà cứu vớt ra khỏi sự áp bức của nha Thương chánh Diêm-điền, cho chúng tôi được nhận thuốc của chúng tôi được năm trăm bảy mươi một ki-lô 571 kgr) để khai vào sổ xuất sản và bán đi đóng sru thuế thì chúng tôi được đời sa.

Những người làng An-dịnh làm thuốc nhờ ở nhà ông Nguyễn công Kính cùng ký tên sau đây:

Bùi Uyển, Đào Xá, Bùi Chuyên, Nguyễn Bình, Nguyễn đình Nghiễn, Nguyễn kim Thu, Nguyễn công Lự, Nguyễn công Thiêm, Nguyễn như Ly, Nguyễn mẫu Ngân, Nguyễn Ngoan, Đào viết Khi, Nhân Việt, Đỗ Vy, Đinh Thị, Nguyễn thị Úi, Đào Pha, Nguyễn mẫu Phùng, Nguyễn mẫu Rực, Nguyễn thị Chưng, Ng. mẫu Thiết, Bùi Ngạn, Đào Đờ, Ng. công Tiêm, Nguyễn công Bàn, Ng. mẫu Toan, Nguyễn nhân Rục, Nguyễn Trương, Nguyễn mẫu Giám, Nguyễn công Biêng, Công Quyện, Nguyễn công Viên, Đào viết Kiệm, Nguyễn công Ngừ, Bùi đức Thiệp, Đào viết Mich, Bùi Duog, Nguyễn-Hà, Nguyễn nhân Nộm, Mậu Tạng, Nguyễn mẫu Chân, Nguyễn mẫu Khửu, Nguyễn mẫu Phiên, Nguyễn mẫu Níp.

Nhận thực chữ ký và diêm chỉ của những tên này là đúng. Lý trưởng An-dịnh áp trên và ký tên

Đã có bán

50 mẫu y phục phụ nữ

LE MUR

1939-1940

Tổng phát hành Đời Nay

**Ngài nên dùng thuốc
Vạn Bảo thay cho thuốc
bổ thận cựu truyền**



Đời mới, sinh hoạt mới, quý ngài hãy dùng thuốc mới. Thuốc bổ huyệt **VẠN-BẢO** là thuốc mới do giáo sư **TRẦN PHÚC SINH** trường Y-học Nam-kinh chế ra. Dùng thay cho thuốc Bổ-thận cựu truyền, hiệu nghiệm gấp 10 lần.

Thuốc **VẠN-BẢO** trị các chứng đau mỗi xác thịt, đau lưng, ù tai, búi trĩ, gút cổ, vì phòng sự vô chứng, hoặc vì thuốc nhỏ chơi bời vô độ.

Thuốc **VẠN BẢO** là sự tổng hợp các tính chất quý của động vật, đem bồi bổ những nội hạch cho nhân loại. Tạng chất «Dưỡng huyết Tinh» cho óc, cho thần, trung tâm của đàn ông và buồng trứng của đàn bà.

Thuốc **VẠN BẢO** làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh như hồi còn niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp trẻ đẹp nhất, thịt săn, vú nở v.v.

Thanh niên nam nữ uống thuốc **VẠN BẢO** sẽ cầm giữ tâm xuân tình như hồi tuần tráng mật. Ma người lại lâu già, tin nơi hạnh phúc.

Thuốc **VẠN BẢO** có đủ tính chất khiên đông, làm sống dậy những tế bào đã ứ rữ khô héo của người già hấp rồi làm tươi trẻ lên. Nhân đó con người đàn ông khỏe mạnh, chán ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, ăn o măn nồng, siêng làm việc, thích phấn đấu.

Thuốc **VẠN BẢO** có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ

1 hộp dùng 10 ngày 4p00
1 hộp là 4 hộp 15p00
(Gửi lãnh hóa giao ngân)

Tổng phát hành phía Bắc
VẠN HÓA
6, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam
VỠ ĐÌNH DÂN
123, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 60-62 Cầu-Đát Hải-phong, Nguyễn-văn-Đức 11 Rue des Calottes Hanoi.

Việc tuần lễ

(Tiếp theo trang 5)

Các xe ô-tô thỉnh thoảng chở khách hay chở hàng phải trả 0p.05 cho mỗi hành trong mỗi ngày hay mỗi tạ hàng.

Các thứ thuế trên hạn đến 30 juin 1941, sẽ bãi đi nhưng xét ra nếu cần có thể thi hành đến 30 juin 1942.

Nay mai một phần tư xe ô-tô vận tải sẽ phải chạy bằng hơi than củi (gazogène).

Chính phủ thực hành việc này là cốt để giảm sự tiêu thụ dầu xăng; và muốn kết quả được mau chóng, chính phủ sẽ xuất ra 40 vạn bạc cho các hãng vận tải vay để thay đổi máy móc — vì muốn chạy bằng hơi than củi, sẽ phải dùng máy gazogène.

Từ nay các Nam Quan p' am lỗi, sẽ do một hội đồng điều tra có cả hội viên Pháp Nam định đoạt chứ không phải do phủ Thống Sứ như trước nữa. Ai về hưu sẽ được thăng một trật vinh-hàm (honoraire)

Công-ty hỏa-xa Văn-Nam, đương làm thêm một đoạn đường sắt trên đường Hanoi — Hải-phong, từ ga Đình-dù đến ga Cao-xá, dài trên 30 cây số. Có lẽ chỉ trong vòng 2 tháng nữa thì xong.

Làm đường ô-tô Hanoi-Chapa. — Chính phủ đã trích công quỹ 40 vạn đồng để làm đường ô-tô Hanoi-Chapa. Đường này do nhà binh làm, có sở Công Chính giúp sức, đến năm 1941 mới xong.

Chức đốc-lý Hanoi. — Ông đốc-lý Gallois Montbrun chừng đến 20 juillet sẽ về Pháp nghỉ, vì ông ở thuộc địa đã lâu năm.

Có tin đồn ông Delsalle, hiện giữ chức Lao-công giám-đốc, sẽ được cử sung chức đốc-lý thay ông Gallois Montbrun.

Một viện bảo tàng về nhân chủng học, sẽ mở ở Đông-Dương để sưu tập các tài liệu cổ, kim về nhân chủng học. Viện này thuộc quyền nha Học chánh Đông-dương.

Trong số sau :

**TIN TỨC VỀ VỤ BÀI BÈ
TÂN-BỒI Ở THÁI-BÌNH**

SÁCH, BÁO MỚI

Bản báo mới nhận được :

— *Ngã Ba Đường* tiền thuyết của Linh Chi, do Bảo Toàn xuất bản, giá 0p15.

— *Lê Hoàn* của ông Phan trần Chúc giá 0p15.

— *Mấy Đường Tơ* của Mai-Lâm, giá 0p20.

Báo «Zán» của ông Nguyễn-ngọc Sơn, cơ quan chính trị xã hội, xuất bản mỗi tháng hai kỳ, sẽ tái bản ngày 14 juillet 1939. Báo quán 58 phố hàng Đạn, Hanoi.

Hội Truyền-bá Quốc-ngữ ở Tourane

Ba giờ chiều ngày chủ nhật 18 juin tại trường Thành Chung ở Tourane nhóm họp lập chi nhánh hội Truyền bá Quốc Ngữ. Những nhân viên sau đây được bầu dự vào ban trị sự tạm thời :

Chánh hội : M. Phạm quang Bách K' em sát sở Thương chánh)

Phó hội : M. Nguyễn hữu Thi (Ngh'ệp chủ).

Chánh thư ký : M. Hoàng đ. Chúc (Tham tá Thương chánh).

Phó thư ký : M. Lâm quang Thu (Thư ký Hỏa xa).

Chánh thủ quỹ : M. Lê văn Tập (Ngh'ệp chủ).

Phó thủ quỹ : M. An Phương (Thương gia).

4 cố vấn : M. Trần đình Nam (Y sĩ), M. Quang Cư (Dân biểu).

M. Huỳnh Tri (Tham tá Bưu điện hưu trí), M. Ngô khắc Tuấn (Thư ký Thương chánh).

6 ủy viên : Melle Lê thị Hoàng (Giáo học), M. Nguyễn xuân Trâm (Giáo học và đoàn trưởng Hướng đạo sinh), M. Nguyễn Huân (Giám đốc trường Thành Chung), M. Nguyễn duy Các (Thư ký Vô tuyến điện), M. Phan đức Lộc (Thư ký Hỏa xa), M. Quang Thanh (Thương gia).

Theo danh sách trên, chúng tôi thấy anh em lựa chọn những người gần khắp các giới xứng đáng và đủ tin nhiệm, việc tiến hành Truyền bá Quốc ngữ ở tỉnh này hứa hẹn kết quả tốt đẹp. Mong anh em trong tinh nhiệt thành hưởng ứng trong công cuộc xã hội này và chẳng bao lâu sự truyền bá sẽ lan rộng đến Quảng Nam, Faisoo và những vùng thôn quê.

Hội Truyền bá Quốc ngữ lại cáo

**Đoàn Du lịch giáo viên
trung kỳ ra thăm trại
Anh Sáng**

Thứ bảy 8 juillet, hồi 5 giờ chiều Đoàn Du-lịch giáo viên Trung-kỳ đã ra thăm Trại Anh-sáng «Bà Jules BRÉVIE» ở Phúc-xá.

Ban quản trị đoàn Anh-sáng tiếp đón đoàn Du-lịch trước thềm môn làm bằng ba lá cờ vàng lớn : ông Tôn thất Bình, hội trưởng, nói mấy lời sơ dẫn về công việc đã làm và sẽ làm của đoàn Anh-sáng rồi mời mọi người vào thăm các nhà. Ở đây, hai Kiến-trúc-sư Luyện, Tiếp chỉ dẫn cho khách xem những điều tiện lợi của kiêu nhà « Anh-sáng ». Đến 6 giờ, sau khi vào thăm nhà dân, phòng đọc sách và phòng khám bệnh, ông Lâm-Toại, Trưởng đoàn Du-lịch đưa tặng Ban quản đốc Trại Anh-sáng số tiền 10 đồng và ghi vào sổ vàng những lời niêm nở sau này :

« Chúng tôi thấy đoàn Anh-sáng trong việc làm, và thực tình, chúng tôi vô cùng cảm kích. Nhân danh hội Du-lịch phía bắc Đông-dương và giáo giới Trung-kỳ, tôi có lời chân thành chúc đoàn trưởng thọ. »

CẦU Ô

Cần người làm

— Cần một người chauffeur đương tuổi, hạnh kiểm thật tốt, đã lái xe lâu năm. Hồ M. Trịnh minh Cầu, 70 Hàng Quạt, Hanoi.

— Cần ngay một người có bằng D.E.P.F.I., hạnh kiểm tốt, ngoài 21 tuổi để dạy ở một trường tư. Hồ Melle Tào Hồng, 67 Rue Đông tác, Sơn tây.

Tim việc làm

— Có bằng thành chung, muốn tìm chỗ dạy học tư ở Hanoi trong kỳ nghỉ hè để học thêm. Hồ M. Cường 7 Rue Ngọc hà, prè; du Jardin municipal, Hanoi.

— Trẻ tuổi, hoạt động, học lực khá muốn tìm một chỗ dạy học ở Hà-noi hay làm các tư sở, đi xa cũng được, lương cần đủ sống. Hồ M. Huệ N' 15 Rue Hà-vân, Hà-dông.

— Trẻ tuổi, đã học qua ban tú tài. Muốn tìm một chỗ dạy học tư ở Hanoi. Hồ M. Yên 37bis Route Mar-darine, Hanoi

Các em đi nghỉ mát **SAMSON BOSON TAMBAO...**
CHỈ NÊN VẬN QUẦN ÁO CỦA HIỆU



VĨNH - LONG

(liền cạnh cinéma Olympia)

vi hiệu VĨNH-LONG lúc nào cũng có sẵn nhiều kiểu áo mới lạ, chưa ai làm qua may rất khéo.

Tìm cho được hiệu VĨNH - LONG liền cạnh cinéma Olympia. 53, Rue de la Citadelle — HANOI
Nhà buôn lo các tỉnh nên viết thư về hỏi giá áo và mẫu.

MUỐN BÀN 1 MÁY XÉN (SURJETEUSE) 2 CHỈ, GIÁ HẠ, HỎI VĨNH - LONG.

BỆNH VIỆN

(Tiếp theo trang 17)

Hai người khi đi cũng như khi đến, tay cầm tay. Evie khóc. Không ai biết anh chị nói với nhau những gì, nhưng đến bữa ăn, mặt mày họ hớn hờ. Họ báo cho Ashenden hay rằng hãy làm xong các giấy tờ là họ lấy nhau liền. Rồi, Evie quay sang Chester:

— Tôi muốn được bà nhà đến dự đám cưới tôi quá. Bà sẽ đến, phải không?

— Hân cô không hề làm phép cưới ở đây chứ?

— Thưa có. Hai bên gia tộc chúng tôi chắc sẽ không ưng để chúng tôi lấy nhau. Chúng tôi sẽ báo tin cho nhà sau vậy. Bác sĩ sẽ giữ quyền cha tôi.

Nàng âu yếm nhìn Chester và như mọi lần chờ câu trả lời. Hai người đàn ông cũng ngắm nghía ông ta. Lúc ông ta nói, tiếng ông ta run run.

— Cô từ từ với nhà tôi quá. Cô đã cần nhà tôi đến, thì thế nào tôi cũng viết thư cho nhà tôi.

Tin ấy làm mọi người cảm động. Ai nấy chúc tụng hai người. Đám bệnh nhân bàn tán với nhau, cho đời trai gái liêu lĩnh quá, nhưng khi họ biết—sớm muộn cái gì rồi người ta cũng biết—rằng bác sĩ chỉ cho Templeton sáu tháng sống nếu ông này lấy vợ, tức thì, vì kinh trọng, họ im hơi lặng tiếng ngay. Những kẻ lãnh đạm nhất cũng cảm động khi nghĩ đến lòng hy sinh của hai người, hy sinh đời sống cho ái tình. Ý nghĩa nhân ái hạ xuống bệnh viện; những người giận nhau bắt đầu nói chuyện với nhau; những kẻ khác quên hẳn phiền muộn. Mỗi người bình như chia hạnh phúc với cặp trai gái. Và không phải chỉ nhờ về mùa xuân mà đầy hy vọng, ái tình to tát kia như rực rỡ chiếu sáng những người chung quanh. Sự phấn khởi làm Evie trẻ thêm, xinh thêm. Templeton bông bột, cười nói, pha trò, hầu quên hết nỗi lo phiền. Người ta tưởng chừng ông ta hy vọng hưởng hàng

năm hạnh phúc. Nhưng một hôm ông ta thú hết với Ashenden:

— Nơi này thực là một nơi dễ chịu. Khi tôi ngoảnh rồi, thì Evie sẽ trở lại đây, cô đã hứa với tôi thế. Cô ấy quên hết cả mọi người và sẽ cảm thấy mình đỡ cô độc.

— Các ông bác sĩ thường hay làm, Ashenden nói. Nếu ông giữ điều độ thì tôi không hiểu tại sao ông lại không sống lâu hơn.

— Ba tháng, tôi chỉ xin có thế. Nếu tôi sống được ba tháng nữa thì thực cũng đáng đời.

Bà Chester đến hai ngày trước hôm cưới. Đã bao tháng nay bà không gặp chồng, vì thế hai người nhút nhát, sợ hãi. Chắc hẳn ngồi đối diện nhau họ ngượng ngùng. Chester cố hết sức chống lại chán nản và trong bữa ăn, ông ta hiểu lộ cái tình tình vui vẻ thời xưa. Một ngày trước hôm cưới

mọi người cùng ăn bữa chiều với nhau, uống rượu sâm-banh, và khác hẳn mọi bữa, thức đến tận mười giờ để nói khô hải và cưới đùa. Sáng hôm sau, làm lễ cưới tại nhà thờ dân Écosse. Ashenden phụ đề. Tất cả những bệnh nhân còn đứng vững được đều đến dự. Cô dâu, chú rể sẽ đi xe hơi sau bữa ăn trưa. Những người ốm, ông bác sĩ và các cô khản hộ họ, mặt đồng đủ đề từ biệt. Có người đã buộc một chiếc giày cũ vào sau xe, và khi hai vợ chồng Templeton ở nhà ra đi, người ta ném theo từng nắm gạo. Một cuộc tiễn chân cặp vợ chồng mới, tiễn chân họ đi tới tình yêu và cái chết. Một bọn đồng lũ lướt chây đi, chậm chạp. Chester cùng bà vợ lặng lẽ lánh xa, khi thấy chung quanh không có ai, chống bên lên cầm lấy tay vợ. Tim bà Chester ngừng đập. Liếc nhìn trộm, bà thấy mắt chồng ướt lệ.

— Em yên qui tha lỗi cho anh, anh đã khổ đối với em quá.

Bà vợ ngập ngừng:

— Em vẫn biết chắc rằng mình chẳng có bụng dạ nào.



Hội Bào-trợ súc vật

Lạ lùng! ở nước Nam ta,
Lóng nhån đạo cũng dám ra... trái mùa!
Mấy ngài cật ám lòng no,
Nhân công, rồi việc, không lo lắng gì,
Bỗng dưng giờ dạ từ bị,
Mũi lòng thương giống vô tri trên đời,
Sinh linh của đức Chúa Trời,
Bị loài thượng đẳng, giống người đã man,
Bắt làm tôi tớ, vô ơn,
Lại còn hành hạ cho tàn cho đau.
Thương bò, thương ngựa, thương trâu,
Thiệt tha với chó và âu yếm mèo,
Các ngài lập hội cao siêu
Đề bênh súc vật, ấy điều đáng khen!
Chỉ hiềm nỗi các ngài quên
Trước khi thương vật hãy nên thương người!
Nước Nam Việt các ngài ơi,
Còn nhiều người bị nỗi đời bất công,
Biết bao là kẻ khổ cùng
Bị người đời của, hôn công diên tàn,
Ăn chẳng no ở chẳng an,
Đói cơm rách áo làm than nhiều bề;
Bị người đánh đập ề chề,
Sống vui sống rập, khác gì ngựa trâu.
Tự do, bác ái đâu đâu?
Nhục hình, ngỡ bỏ từ lâu, vẫn còn!
Còn môn khảo tấn kinh hồn,
Còn kim, còn kẹp, còn đòn « sáng tan »,
Còn chưa hết thói đã man,
Người còn là giống sài lang với người.
Lo bênh súc vật, nực cười,
Thật là câu chuyện mở đời mỉa mai...!

Tú Mỡ

— Chính có. Anh muốn làm em khổ sở bởi vì anh khổ sở. Nhưng câu chuyện Templeton và Evie Bishop — nói thế nào được? — câu chuyện ấy đã làm cho anh nhìn thấy mọi vật dưới làn ánh sáng mới. Bây giờ sống hay chết anh rưng rưng. Cái chết chẳng quan trọng lắm, chẳng quan trọng sao bằng tình yêu được. Và anh

muốn em sống, anh muốn em sung sướng. Anh không ghen tị em nữa. Anh không ghét em nữa. Anh rất vui mừng rằng anh chết chứ không phải em. Anh chúc em hết mọi hạnh phúc ở đời. Anh yêu em.

HẾT

Somerset Maugham

Bản dịch Pháp văn của bà ER Blanchet
Khái-Hưng dịch

Về mùa hè

lại trong lúc vải đắt, công cao này

dùng **CHEMISSETTE**

tức là ta đã chọn thứ y phục hợp thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền.

Manufacture CU GIOANH
70 Rue des Eventails, Hanoi — Tél. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin

Mách giúp

MỠI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Ý! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ!

Mùa hạ năm nay khi trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hôn mê, làm Kéoh, Sáo, Trái, nhức đầu v.v..., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÀI TRẦN CHÂU TÂN » thời bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái có dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị độ 50 bệnh nhưn.

BẮC-ÀI

100 Bd Tông-đốc-phương — CHOLON

Docteur

Cao Xuân Cầm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ

BỆNH HOA LIỆU VÀ NỘI THƯƠNG

Kham bệnh tại

153, Rue d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiện)

Sách «Nói chuyện với con» của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Kỳ, phố Bô-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 9p.35 mỗi quyển

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm lụng nhiều ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng truyền sang. Kịp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rứt nọc. Thuốc lậu 0p60 một hộp. Giang-mai 0p70. Hạ-cam 0p30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Hải-dương, IchTri Ninh-binh,
Mai-Linh 60-62 Paul Doumer — Haiphong

VÔ-ĐỨC-DIÊN

KIẾN TRÚC SƯ

3 Place Négrier

HANOI — Tél. 77

Rượu Cốt Nhât

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondoz & C^{ie} Lrd 21, B^d Henri-Rivière HANOI

Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trở lại, khỏe ra như người được tiếp hạp, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhàn, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh đi tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được hay hết tối, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất đều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe lại. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở cũng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sởi, bở ti, tiền thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thể thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sấp vàng, các bà dùng thứ bao sấp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa chén nhai chền với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuộc Hồng-Khê số 47

Thuộc «Trắng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê» số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-cần-thần, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hạp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, «bất lực», «liệt-dương» được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tinh lãnh đạm trở nên người đa tinh vai vè. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiện quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh bạch dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuộc «Cai Hồng Khê»

Không chọn lần chất thuốc phiện (nhà Đovan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày bớt một đồng bạc thuốc phiện chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đã không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhỡ, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuộc phong tình Hồng Khê

Giúp thép mà bước ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì bề nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai số 14 cũng khỏi rứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi đâu đâu cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ 88, Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp An-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tân, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc lý có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rứt ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng «Bội tinh vàng» và được «Bằng cấp tài năng» tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu sio công nghệ, kỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng «Bội tinh vàng». Có hiến 2 cuốn sách thuốc: «Già-đinh Y-đức» và «Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang». khắp các nơi đều có Đại-ly, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giấu hiện Phật 12 tay.

RƯỢU CHỒI HOA-KY

Các bà sinh nữ muốn khi ra đời, được dễ dàng, khỏe mạnh như thường, không lo về thấp, đi lại được ngay. Chỉ cần Rượu Chồi Hoa-Ky thì không lo ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Ky này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, 10-Chấp, 10-Thoa, đau lưng, đau mắt, đờ đẫn, đau bụng, chân tay mỏi mệt, sưng khớp, sai gân, bị đờn, bị ngã nhầy máu, đứt tay, cầm máu, cầm thổ, xoa đầu khỏi nhức, kiến kiến về công. (Ai muốn mua xin có hỏi ở các nhà Đại-Lý).


Phòng Tích « CON CHIM » ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KY
Hộp lớn: 150 grs hạt: 5700
Hộp nhỏ: 80 grs » 3700

Tôi mới về...

Cách hai năm trời không quảng cáo nữa là vì tôi cần có ngày giờ để học thêm mấy khoa huyền bí về tử vi và địa lý, nay đã hoàn toàn tôi mới trở về quê hương và mở phòng coi bói để giúp bà con giải quyết những khó khăn về tinh thần.



Các ngài muốn hiểu rõ những điều bí hiểm trong đời các ngài như vẽ công danh, tình duyên, vận hạn, mồ mã thì biên thơ cho tôi, gửi tên tuổi, họ, và kèm ngân phiếu làm tiền nhuận bút, trong 10 bữa sẽ nhận được bản số nói đủ cả về tương lai, đi vắng và hiện tại.

Professeur NGÔ VI THIẾT
N° 15 voie 84 - Hanoi
(đốc Hàng Than, sau chùa Hòa-giai)
Giá coi: coi quẻ 1p.00 - Tử vi 5p.00.

Sữa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim



SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM
HỘI TƯ BÓN LẬP THEO CHỈ-ĐU NGÀY 12 AVRIL 1916

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp

HỘI QUẢN
7, Avenue Edouard VII
Toucy-Paris

Số tiền dự trữ tới ngày 31 Décembre 1938 (cho Hội Đông-Pháp) **\$ 2.317.813,96**

Tiền cho vay trong Hội Đông-Pháp để đảm bảo số tiền đóng vào Hội kể trên đây **\$ 2.457.606,07**

XÒ SỔ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM MỖI NGÀY

CHI NGÀNH ở Saigon **28 Juin 1939** CHI NGÀNH ở Hanoi ở phố Trưng-thị

Chủ-tọa: Ông BRUNO ở SAIGON
Dự-kiến: Các ông TU-DIEU-VINH và PHAM-CHAT

CÁCH THỨC P - Hội nguyên vốn
Số nhân theo những số quay ở bánh xe ra:
1417-5467-6001-9544-14414-16539-20540-23264-26771-29003-30223
34323-38286-41169-44138

Vé được hưởng quyền lợi kỹ số số này:

1441	Ông PHAN-NGOC-TINH C/o M. PHAN-THAM, giáo học ở Hải-lang - QUANG-TRI.....	400 00
16539	Ông BUI-NGOC-BICH ở TIEU-CAN.....	500 00
20540	Ông NGUYEN-DUM ở PHAN-RANG.....	1000 00
26775	Bà NGUYEN-THI-NGON, làng Đông-lao - phủ Hoà-đức - HADONG.....	500 00
29003	Ông NGUYEN-VAN-CUONG, phố ga HANOI (Vé 500 \$ đã đóng tất cả).....	688 75
38286	Ông NGUYEN-VAN-LAC, nhà Thương chính ở NINH-BINH.....	500 00
41169	Ông PHAN-VU-PHONG ở NINH-HOA.....	1000 00
44138	Vé chưa phát hành	

CÁCH THỨC SỐ 2 - Hội nguyên vốn
Hạng bộ trúng: 23 - Có số 10616
Vé được hưởng quyền lợi kỹ số số này:

10616 | Bà WAMBOLD, 47, Quai Belgique ở SAIGON. | 1.000 \$

CÁCH THỨC SỐ 3 - Hội nguyên vốn
Hạng bộ trúng: 229 (các vé trong hạng bộ này đều đã hủy bỏ)

Xổ số trả tiền lợi cho phiếu số 3 - số tiền chia: 12 \$ 76
Phiếu số 1466 đã trúng ra là phiếu 250 \$ đã hủy bỏ.
4 phiếu sau này được chia số tiền lợi ấy:

1467	Ông LUONG-VAN-OANH ở NINH-HOA.....	3 \$ 19
1471	Ông LAM-DIEP ở PHAN-THIET.....	3 19
1485	Ông NGUYEN-VAN-SU ở BIEN-BOA.....	3 19
1489	Ông TRAN-VAN-CIOI ở PHAN-THIET.....	3 19

CÁCH THỨC SỐ 5
Xổ số thứ 1 - HỘI VỐN GẤP BỘI
28340-1 | Vé đã hủy bỏ.

Xổ số thứ 2 - HỘI NGUYÊN VỐN
Hạng bộ trúng: 270 - Có các vé: 29306-24708-1
Vé được hưởng quyền lợi kỹ số số này:

29306	Ông DELEU LUCIEN, 34, Amiral Courbet - HANOI (Vé 1.000 \$ đã đóng tất cả).....	1.380 \$
24708-1	Ông PHAM-HUU-PHAT ở THU-DUC.....	500

Xổ số thứ 3 - MIỄN GÓP
Hạng bộ trúng: 1357
Các vé trong hạng bộ này đều đã hủy bỏ

Kỹ số số sau nhằm vào ngày thứ sáu 28 Juillet 1939 hồi 10 giờ rưỡi sáng tại sở chính của ban hội bên Hội Đông-Pháp, 26, đường Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỹ-viên có đủ tư cách và giấy chứng nhận tốt.

PHIẾU MỜI CÁCH THỨC « P »
Phiếu Tiết-Kiệm cách thức P của Hội **VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM** có thể gầy một số vốn là: mỗi tháng đóng **10.000 \$**

Kể ngay từ tháng đầu mới mua, phiếu sẽ được dự cuộc xổ số hoàn vốn trước kỳ hạn đã định. Phiếu trúng ra, thì được hoàn lại ngay số tiền bằng vốn phiếu, chẳng kể số tiền người chủ phiếu đã góp được.

Nhân dịp kỷ niệm Lục châu-niên, các thứ thuốc của Phục - Đáng Dược - Hàng đều bán một tặng một

Nhà thuốc **Phục-Đáng** thành lập ở Cholon đã được sáu năm, nhờ bảo chế đúng cách nên thuốc được bán chạy vô cùng, lâu nay ở miền Bắc-kỳ chúng tôi chưa có động lời nên ít, chỉ từ Trung-kỳ trở vào Nam, dám chắc rằng thuốc của **Phục - Đáng Dược - Hàng** bán không thua ai.

Nhất là thuốc :

Sâm Nhung Bò Thận Tinh
chuyên trị về thận như : di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, v.v...



Vậy các ngài nên nhân cơ hội này gửi thư vào, chúng tôi xin lập tức gửi thuốc ra hầu, và trả liền lại nếu thuốc không công hiệu.

Kỳ hạn chỉ trong một tháng mà thôi bắt đầu từ 12 Juin đến 11 Juillet 1939.

Thư từ, mandat xin do

PHỤC ĐÁNG DƯỢC HÀNG 180, Rue de Paris — Cholon

P.S. — Qui ngài gửi thư vào, xin nhớ kèm mandat, cước về (phần người mua phải chịu). **Sâm Nhung Bò Thận Tinh** giá Op 60

Vị cứu tinh của các bệnh như
HOA LIỄU và **PHONG TINH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cột đi nữa thuốc **SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN** cũng tòng lời gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh như.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG-TIEN**
11, Rue de la Soie, Hanoi